

KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM, NĂM THỨ NH

E.H10

CHẶT XIỀNG

NHỮNG TÀI LIỆU LỊCH SỬ TỪ CHÍNH BIẾN
THÁNG BA ĐẾN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945

Tựa của ỨNG HÒE NGUYỄN-VĂN-TỖ



HA-NOI 1946

NHÀ XUẤT BẢN « SỰ THẬT »

M 19/46

E.1410

CHẶT XIỀNG

98456

NHA XUẤT BẢN « SỰ THẬT »

HANOI 1946

LỜI NÓI ĐẦU

Cuộc Cách mạng tháng Tám là một việc trọng đại hơn hết của 80 năm chiến đấu đánh từ do cho dân tộc Việt-Nam, một trong những công việc trọng đại của mấy ngàn năm lịch sử nước nhà.

"Suốt tám mươi năm nô lệ, biết bao lần tiếng gọi cứu nước vang dội non sông. Ngày 19 tháng tám năm ngoai đã đưa lại sự thành công của sự hiệp giải phóng dân tộc. Tập tài liệu này chính là hình ảnh người dân Việt vùng búa lên, chặt đứt xích xiềng."

Chính quyền dân chủ dựng nên được như ngày này là nhờ sự đoàn kết thống nhất và vô trang, tranh đấu của toàn dân; nhờ ở sự đoàn kết phấn đấu của tất cả những phần tử dân chủ và tiến bộ trên thế giới.

Ngày 19 tháng Tám là bước thắng lợi của cuộc vận động cách mạng dân tộc giải phóng, ăn nhập với thắng lợi của cuộc chiến tranh diệt trừ phát xít trên hoàn cầu.

Gây những điều kiện chủ quan, lợi dụng điều kiện khách quan cốt làm cho các mạng dân tộc giải phóng

thắng lợi, đó là nhiệm vụ mà Mặt trận Việt-minh và Đảng cộng sản Đông-dương, bộ tham mưu của dân tộc, đội quân tiên phong của Cách mạng Đông-dương, đã mạnh bạo, sáng suốt đảm nhiệm trước lịch sử.

Cuốn sách này sẽ cống hiến bạn đọc những tài liệu quý báu về phong trào cứu nước trong giai đoạn quyết liệt và quyết thắng.

Kỷ niệm một năm Cách mạng tháng Tám, chúng tôi thành kính sưu tầm và vui mừng xuất bản những tài liệu ấy với lời đề tựa của nhà khảo cổ kiêm sử học và đại biểu Quốc hội : cụ **Nguyễn-văn-Tổ**.

Đây là những sử liệu để trả lời bọn thực dân phản động Pháp cố ý đổ cho phong trào độc lập của chúng ta là phong trào thân Nhật. Đây cũng là những tài liệu để trả lời những phần tử ngoan cố không chịu nhận tính cách rộng lớn của một cuộc cách mạng nhân dân.

Đây là những tang chứng về một quá trình tranh đấu gian khổ và gay go của dân tộc Việt-Nam.

Con đường đã qua là con đường duy nhất đúng và đã đưa đến sự thắng lợi. Mong nó sẽ đem lại những kinh nghiệm bổ ích và một niềm tin tưởng bền chặt cho cuộc chiến đấu giải phóng vẫn tiếp tục của dân tộc ta và các dân tộc bị áp bức đang phá ách, chặt xiềng.

Nhà xuất bản « SỰ THẬT »

TỰA

Nhà làm sử thường gọi « sử liệu » là những di tích dùng để chép các việc đã qua trong một nước hay của một người, như lời chỉ thị, tờ biên bản, giấy truyền đơn, bài nhật báo, bức công văn, cùng những sách chính sử của Nhà nước hay lời kỹ thuật của người riêng, cho đến cả câu ca dao, truyện truyền kỳ, hoặc tờ tranh, bức ảnh...

Những sử liệu mà lời được vinh hạnh giới thiệu với độc giả, là những sử liệu quan hệ đến cuộc Cách mạng năm ngoái, toàn là những thứ sử liệu xác thực và quý giá vô cùng. Có thứ đã in ra hồi đó và phát đi các nơi, như tập Nhật Pháp bản nhau và tờ Kháng Nhật cứu nước, v. v... còn thì chưa mấy người được đọc. Cho nên cần phải thu thập lại, thành một cuốn nhỏ nhỏ, trước là để cống hiến quốc dân đồng bào và các nhà làm sử, sau là để kỷ niệm những thời khắc oanh liệt, những giây phút thiêng liêng nó đã làm cho ta như trông thấy ánh hào quang rực rỡ của những người đã đem

hết nhiệt huyết để tháo xiềng, chặt xích mà lấy lại cơ đồ đất nước.

Đọc những tài liệu này, rồi đem so sánh với những việc đã làm, người làm sử phải cảm phục tài điều khiển, cách chinh phục và công chiến thắng của những vị huynh trưởng, và nhận thấy rằng phàm đã biết yêu nước thương nòi thì cái thể lực vô hình bao giờ cũng tràn lên trên cái thể lực hữu hình, làm cho người dân chân chính hiểu rõ các công việc phải làm thì thổ một cách mạnh bạo để tạo hạnh phúc cho nhân quần xã hội và khôi phục quyền lợi cho Tổ quốc.

Quyền lợi ấy mỗi ngày một phải củng cố thêm lên kéo lại quay vào vòng lao lung, chốn xiềng xích mà làm thân nô lệ cho bọn thực dân. Một vị giáo sư người Pháp, tên là Xin-vanh Lê-vy (Sylvain Lévy) đã phải nói rằng :

« Người Âu châu mà can thiệp đến nước nào thì dân nước ấy thấy đau đớn trong lòng, khổ não trong trí mà kinh nghiệm rằng hạnh phúc của mình không những không tăng mà lại giảm đi, về đường tinh thần lại tệ hơn về đường vật chất. Phàm cơ sở xã hội đều chuyển đi, điên đảo cả.

« Tưởng rằng dựng được cột văng mà xây lại nhà cũ, ai ngờ văng chẳng thấy đâu, chỉ thấy bằng... giấy trang kim ! »

Thực như vậy : tác giả nói người Âu châu dạy ta cốt ý chỉ bọn thực dân Âu châu. Họ chỉ đi chiếm đoạt, cướp bóc hết sản nghiệp của các

hước mà họ cho là nhỏ yếu », chứ chẳng quản
gì đến quyền lợi của ta.

Ta phải tự ta chặt lấy xiềng xích, tự ta dành
lấy chủ quyền, tự ta diu dắt lấy nhau, rồi cũng
đủ tư cách mà đua tranh với thế giới.

Nhưng nói thì dễ, làm thì khó: muốn biết các
nhà lãnh đạo làm thế nào mà đến được giai đoạn
này, không gì bằng đọc kỹ những tài liệu dưới đây.

ỨNG-HÒE,

NGUYỄN-VĂN-TÔ.

**PHÁT ĐỘNG CAO
TRÀO KHÁNG NHẬT**

NHẬT PHÁP BẢN NHAU VÀ HÀNH ĐỘNG CỦA CHÚNG TA

Chỉ thị của ban Thường vụ
Trung ương Đảng cộng sản
Đông-dương ngày 12-3-1945.

Ngay đêm hôm 9-3-1945, sau những tiếng súng đầu tiên của Nhật bản Pháp vừa nổ ở Hà - nội và nhiều nơi khác, thì lập tức ban Thường vụ Trung ương Đảng cộng sản Đông dương họp Hội nghị mở rộng, nhận xét tình thế mới gây ra bởi cuộc chính biến và ra chỉ thị dưới đây.

Bản chỉ thị này đề ngày 12-3-1945 là vì cuộc Hội nghị Thường vụ mở từ đêm hôm 9 mãi đến sáng 12 mới giải tán.

Chỉ thị này có giá trị đặc biệt quan trọng trong công cuộc vận động cách mạng dân tộc giải phóng Đông-dương. Do sự phân tích sáng suốt và chủ trương táo bạo trong giờ phút quyết liệt, nó đã kịp thời đề ra những khẩu hiệu, những hình thức tuyên truyền, tổ chức và tranh đấu thích hợp, khiến cho phong trào giải phóng phát triển mạnh mẽ và tiến lên bằng những bước nhảy vọt. Nó đã đẩy đông đảo quần chúng nhân dân tiến tới tổng khởi nghĩa. Nó đã chứng rõ vai trò quyết định của đảng tiên phong.

I. → NHẬN XÉT TÌNH HÌNH.

a) *Cuộc chính biến nổ ra.* — 8 giờ 25 tối hôm 9-3-45, Nhật nổ súng bắn Pháp, chiếm các thành phố lớn và địa điểm quân sự quan trọng. Sức kháng chiến của Pháp yếu. Pháp sẽ bại vì 3 lẽ :

- 1) Không có tinh thần chiến đấu ;
- 2) Thiếu vũ khí tích trữ ;
- 3) Không thống nhất hành động với lực lượng chống Nhật của nhân dân Đông-dương.

b) *Tính chất và mục đích cuộc chính biến.* — Chính biến ngày 9-3-45 là một cuộc « đảo chính » (nghĩa là bọn thống trị này giật quyền của bọn thống trị kia để lên thay), mục đích là truất quyền Pháp, chiếm hẳn lấy Đông-dương làm thuộc địa riêng của chủ nghĩa đế quốc Nhật.

c) *Nguyên nhân cuộc chính biến.* — Cuộc chính biến 9-3-45 có ba nguyên nhân dưới đây :

1) Hai qon chó đế quốc không thể ăn chung một miếng mồi béo như Đông-dương.

2) Tàu, Mỹ sắp đánh vào Đông-dương. Nhật phải hạ Pháp để trừ cái họa bị Pháp đánh sau lưng khi quân Đồng minh đổ bộ.

3) Sống chết Nhật phải giữ lấy cái cầu trên con đường bộ nối liền các thuộc địa miền Nam-dương với Nhật; vì sau khi Phi-luật-tân bị Mỹ chiếm, đường thủy của Nhật đã bị cắt đứt.

d) *Cuộc khủng hoảng chính trị do cuộc « đảo chính » của Nhật gây ra.* — Ngay bây giờ, chúng ta

đã nhận thấy mấy hiện tượng sau này, biểu hiện một cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc :

- 1) Hai quân cướp nước cắn xé nhau chí tử.
- 2) Chính quyền Pháp tan rã.
- 3) Chính quyền Nhật chưa ổn định.
- 4) Các tầng lớp đứng giữa hoang mang.
- 5) Quần chúng cách mạng muốn hành động.

II. — ĐIỀU KIỆN MỚI DO TÌNH THẾ MỚI GÂY RA.

Những điều kiện khởi nghĩa chưa thực chín mùi. — Mặc dầu tình hình chính trị khủng hoảng sâu sắc, những điều kiện khởi nghĩa ở Đông-dương hiện nay chưa thực chín mùi. Vì :

a) Cuộc kháng chiến của Pháp quá yếu và cuộc « đảo chính » của Nhật tương đối dễ dàng ; nên tuy giữa hai bên thống trị Nhật Pháp có sự chia rẽ đến cực điểm, tuy hàng ngũ bên Pháp ở Đông-dương hoang mang, tan rã đến cực điểm, nhưng xét riêng bên thống trị Nhật, ta thấy chúng chưa chia rẽ, hoang mang, do dự đến cực điểm.

b) Các tầng lớp nhân dân đứng giữa tất nhiên phải qua một thời kỳ chán ngán những kết quả tai hại của cuộc « đảo chính », lúc ấy mới ngả hẳn về phe cách mạng, mới quyết tâm giúp đỡ đội tiên phong.

c) Trừ những nơi có địa hình, địa thế, có bộ đội chiến đấu không kè, nói chung toàn quốc, đội tiên

CHẬT XIỀNG

phong còn đang « lúng túng » ở chỗ sửa soạn khởi nghĩa, chưa sẵn sàng chiến đấu và quyết tâm hy sinh đến cùng.

2) *Những cơ hội tốt đang giúp cho những điều kiện khởi nghĩa mau chín mùi.* — Ba cơ hội tốt dưới đây sẽ giúp cho những điều kiện khởi nghĩa ở Đông-dương chín mùi một cách mau chóng và một cao trào cách mạng nổi dậy :

a) Chính trị khủng hoảng (quân thù không rảnh tay đối phó với cách mạng).

b) Nạn đói ghê gớm (quần chúng oán ghét quân cướp nước).

c) Chiến tranh đến giai đoạn quyết liệt (Đồng minh sẽ đổ bộ vào Đông-dương đánh Nhật.)

III. — CHIẾN THUẬT CỦA ĐẢNG THAY ĐỔI

1) *Hàng ngũ kẻ thù và đồng minh quân có chỗ thay đổi.* — Cuộc đảo chính của Nhật mang lại những thay đổi lớn dưới đây :

a) Đế quốc Pháp mất chính quyền thống trị ở Đông-dương, không phải là kẻ thù cụ thể trước mắt ta nữa; mặc dầu ta vẫn phải đề phòng cuộc vận động của bọn **Độc-gôn** định khôi phục quyền thống trị của Pháp ở Đông-dương.

b) Sau cuộc đảo chính này, đế quốc phát xít Nhật là kẻ thù chính, kẻ thù cụ thể trước mắt — duy nhất của nhân dân Đông-dương.

CHẬT XIỀNG

1) Bọn Pháp kháng chiến đang đánh Nhật là đồng minh quân khách quan của nhân dân Đông-dương lúc này.

2) *Khẩu hiệu chính thay đổi và toàn bộ chiến thuật thay đổi.* — Cương quyết tẩy trừ những khẩu hiệu và hình thức tranh đấu cũ; chuyển qua những hình thức tuyên truyền, tổ chức và tranh đấu mới. Đặc biệt chú ý những điều dưới đây:

a) Dem khẩu hiệu «*Đánh đuổi phát xít Nhật!*» thay cho khẩu hiệu «*Đánh đuổi Nhật, Pháp!*». Dem khẩu hiệu «*Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân Đông-dương*» chống lại chính quyền Nhật và chính phủ bù nhìn của bọn Việt gian thân Nhật.

b) Chuyển trực tâm tuyên truyền vào hai vấn đề:

1.) Giặc Nhật không giải phóng cho ta; trái lại tăng gia áp bức bóc lột ta.

2.) Giặc Nhật không thể củng cố chính quyền ở Đông-dương và nhất định chúng sẽ chết.

3.) Thay đổi mọi hình thức tuyên truyền, tổ động, tổ chức và tranh đấu cho hợp với thời kỳ tiền khởi nghĩa, động viên mau chóng quần chúng nhân dân lên mặt trận cách mạng, tập dượt cho quần chúng mạnh giạn tiến lên tổng khởi nghĩa.

d) Phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ, làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa. Cao trào ấy có thể bao gồm từ hình thức bất hợp tác, bãi công, bãi thị, phá phách; cho đến những hình thức cao, như biểu tình thị uy vũ trang, du kích.

d) Sẵn sàng chuyển qua hình thức tổng khởi nghĩa một

CHẤT XIỀNG

khi đã đủ điều kiện, (ví dụ khi quân Nhật đầu hàng Đồng minh hay khi quân Đồng minh bám chắc và tiến mạnh trên đất ta).

IV. - THÁI ĐỘ TA ĐỐI VỚI CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA PHÁP VÀ VIỆC LẬP MẶT TRẬN CHỐNG NHẬT Ở ĐÔNG - DƯƠNG:

1) *Cuộc kháng chiến của Pháp tương đối tiến bộ.* - Cuộc kháng chiến của Pháp tuy có mục đích là đánh dạt quyền lợi đế quốc với Nhật, nhưng ta rất tán thành nó. Vì đứng về khách quan mà xét, nó đánh kẻ thù chính của ta là đế quốc phát xít Nhật, nó có tính chất tương đối tiến bộ.

2) *Những điều kiện làm cơ sở cho Mặt trận dân chủ thống nhất kháng Nhật ở Đông-dương.* - Bọn Pháp kháng chiến có thể cùng nhân dân cách mạng Đông-dương đứng trong Mặt trận thống nhất kháng Nhật ở Đông-dương được, nếu họ thừa nhận bốn điều kiện của Đảng đã đề ra từ năm 1943 và sửa lại như dưới đây:

1) Những người ngoại quốc chống Nhật ở Đông-dương phải thừa nhận quyền dân tộc độc lập hoàn toàn và lực khắc của nhân dân Đông-dương.

2) Những lực lượng kháng Nhật của người ngoại quốc ở Đông-dương và cách mạng Đông-dương phải thống nhất hành động về mọi mặt, kể cả mặt quân sự. Sự thống nhất hành động ấy phải lấy nguyên tắc bình đẳng tương trợ làm nền tảng.

CHẬT XIỀNG

3) Các chính trị phạm người Đông-dương và ngoại quốc đều được tha bổng.

4) Chính phủ cách mạng Đông-dương bảo đảm sinh mệnh tài sản cho những người ngoại quốc chống phát xít Nhật ở Đông-dương và cho họ hưởng quyền tự do cư trú và buôn bán.

3) *Đánh Nhật trước đã!* — Tuy nhiên, không phải trong bất cứ trường hợp nào ta cũng ôm khư khư cả bốn điều kiện trên đây một cách máy móc và bỏ lỡ cơ hội thực hiện thống nhất hành động cùng người Pháp đánh Nhật trên đất Đông - dương. Cho nên ta sẵn sàng bắt tay những người Pháp thành thực chống Nhật đến cùng và hiện đang đấu nhau với Nhật; và ta hô hào họ giúp khi giờ cho ta, để cùng ta đánh Nhật trước đã! Như thế không phải ta bỏ quyền dân tộc độc lập. Trái lại, ta nhận rõ rằng: rốt cuộc, khẩu hiệu « dân tộc độc lập » do sức mạnh của quần chúng vũ trang mà quyết định chứ không phải do lời hứa hẹn của bọn Pháp kháng chiến mà quyết định.

4) *Thực hiện thống nhất hạ tầng.* — Nhưng nếu bọn Pháp kháng chiến không tán thành bốn điều kiện trên kia, cũng không giúp khi giờ cho ta đánh Nhật, thì bọn phản ta là phải vận động thống nhất với hạ tầng quần đội kháng chiến của Pháp, kéo những phần tử kiên quyết chống phát xít, có xu hướng quốc tế, thống nhất hành động với ta đánh Nhật, hoặc mang vũ khí của đế quốc Pháp chạy sang phe ta, vượt qua đầu bọn vô quan ích kỷ và không triệt để, đang cùng ta thực hiện *Mặt trận dân chủ chống Nhật ở Đông-dương.*

V. - CÔNG VIỆC CẦN KIỆP

1 - Về tuyên truyền.

a) Khẩu hiệu: chống chính quyền của Nhật và của bọn Việt gian thân Nhật. Nêu cao khẩu hiệu « chính quyền cách mạng của nhân dân ».

b) Hình thức: chuyển qua những hình thức tuyên truyền cổ động mạnh bạo hơn, như: mít-tinh, diễn thuyết có cờ, băng, áp-phích, truyền đơn, bướm bướm. Tổ chức những cuộc hát đồng thanh và thao diễn. Tổ chức những cuộc triển lãm sách báo, tranh ảnh, vũ khí v. v...

c) Thực hiện tuyên truyền xung phong: thành lập những đội « tán phát xung phong » vũ trang đi phát thật nhiều tuyên ngôn Việt-Minh về tình hình Nhật Pháp bắn nhau và các thứ truyền đơn, bướm bướm hay sách báo. Đặc biệt chú trọng gián áp-phích và năng giới thiệu lá cờ Việt-Minh với quốc dân.

Thành lập các đội « tuyên truyền xung phong » vũ trang, công khai diễn thuyết các nơi.

2) - Về tranh đấu.

a) Khẩu hiệu tranh đấu: gán khẩu hiệu đòi cơm áo, chống thu thóc, thu thuế với khẩu hiệu « chính quyền cách mạng của nhân dân ».

b) Thuật vận động tranh đấu: bám lấy nạn đói mà cổ động quần chúng lên đường tranh đấu (rõ chức những cuộc biểu tình đòi gạo, đòi ăn hay phá những kho thóc của đế quốc).

c) Hình thức tranh đấu: chuyển qua những hình thức tranh đấu cao hơn: tổng biểu tình tuần hành

bãi công chính trị, mít-tinh công khai, bãi khóa, bãi thi, bất hợp tác với Nhật về mọi phương diện, chống thu thóc, không nộp thuế.

Huy động tự vệ trước vũ khí của binh lính bại trận, đào ngũ, rao động, mất tinh thần.

Phát động du kích ở những nơi có địa hình, địa thế.

d) Đề phòng Nhật đàn áp. Hai trường hợp:

1) — Nếu Nhật về đàn áp, bắt bớ ở một làng nào thì huy động cả làng và các làng chung quanh nổi trống, mõ, còi ốc, tù và, bắn súng, đốt pháo, làm sức thanh viện, sua đuổi chúng; đồng thời mai phục đánh tháo cho những người bị bắt.

2) — Nếu Nhật đem quân đánh phá khu du kích thì đội quân du kích phải khéo dùng chiến thuật « hóa chẵn thành lẻ, hóa lẻ thành chẵn », phối hợp với nhân dân đảng sau quân địch, đánh phá, nhiễu loạn, làm cho chúng rút lui.

3 — Về tổ chức.

a) Mở rộng cơ sở Việt-Minh:

— Thành lập những ban « tổ chức xung phong » đi gây cơ sở cứu quốc ở những nơi chưa có phong trào.

— Dùng những hình thức tổ chức đơn sơ như Bảo an, Nhân dân tự vệ đội, Nghĩa dũng đoàn, Vũ dũng đoàn, Ủy ban hàng xã, Ủy ban trật tự nhà máy v.v..., rồi do những hình thức ấy gây cơ sở cứu quốc cho nhanh chóng.

— Đặc biệt chú ý phát triển các đội tự vệ cứu quốc và thanh niên cứu quốc.

CHẤT XIỀNG

b) Tổ chức quân sự:

— Tổ chức thêm nhiều bộ đội du kích và tiểu tổ du kích.

— Thành lập những căn cứ địa mới.

— Thống nhất các chiến khu và thành lập « *Việt-Nam giải phóng quân* ».

— Tổ chức « Ủy ban quân sự cách mạng » (tức ủy ban khởi nghĩa) để thống nhất chỉ huy du kích các chiến khu.

c) Tổ chức chính quyền:

— Thành lập ỦY BAN GIẢI PHÓNG ở các nhà máy, mỏ, làng, ấp, đường, phố, trại lính, trường học, công tư sở v.v... Những Ủy ban này vừa có tính chất mặt trận dân tộc thống nhất chống Nhật rộng rãi, vừa có ý nghĩa « tiên chính phủ » của đồng bào trong các xí nghiệp, các làng v.v...

— Thành lập « Ủy ban nhân dân cách mạng » và « Ủy ban công nhân cách mạng » ở những vùng quân du kích hoạt động.

— Thành lập « Ủy ban nhân dân cách mạng Việt-Nam » theo hình thức một Chính phủ lâm thời cách mạng Việt-Nam.

4 — Về huấn luyện.

Chú ý hai điều:

a) Đề phòng phong trào lan rộng mà kém ăn sâu, nên tổ chức đến đâu phải thực hành huấn luyện theo « *Chương trình huấn luyện Việt-Minh* » đến đó.

b) Các cuộc tuyên truyền và tranh đấu đều có tính chất quân sự hóa, nên việc huấn luyện quân sự cho cán bộ các cấp và đội trưởng các đội tự vệ là rất cần.

VI. - SẴN SÀNG HƯỞNG ỨNG QUÂN ĐỒNG MINH.

1) Khi quân Đồng minh kéo vào Đông-dương đánh Nhật, không phải ta có thể phát động tổng khởi nghĩa ngay tức khắc. Phải đợi cho quân Đồng minh không những bám chắc mà còn tiến được trên đất ta. Đồng thời phải chờ Nhật kéo ra mặt trận ngăn cản quân Đồng minh về phía sau tương đối sơ hở, lúc đó phát động tổng khởi nghĩa mới có lợi.

2) Nơi nào quân Đồng minh đồ bộ, phải vận động nhân dân biểu tình hoan nghênh, ủy lạo họ và vũ trang quần chúng, thành lập dân quân, cùng quân Đồng minh tác chiến. Nếu nơi ấy có bộ đội du kích của ta hoạt động, thì bộ đội phải tìm cách liên lạc với quân Đồng minh để cùng họ thực hiện việc đánh Nhật theo kế hoạch chung. Nhưng luôn luôn *phải giữ quyền chủ động trong việc tác chiến.*

3) Còn ở các vùng sau lưng quân địch trong khắp nước thì phải vận động quần chúng ra đường biểu tình hoan hô quân Đồng minh và đặc biệt xem xét nhất cử nhất động của quân Nhật đăng báo tin cho quần ta và quân Đồng minh rõ; đồng thời thực hiện một phần công tác phá hoại ở những nơi cần thiết. Khi nào có lệnh phát động tổng khởi nghĩa thì nổi dậy tất cả, đánh phá tan nát các đường giao thông, vận tải của giặc Nhật (trừ những chỗ có lệnh không được phá); đánh chiếm các kho tàng, đồn trại của Nhật, làm cho chiến tranh du kích lan tràn ra khắp nước, đến tận các thành phố.

CHẶT XIỀNG

4) Và ngay bây giờ phát động du kích, chiếm căn cứ địa, duy trì và mở rộng chiến tranh du kích, phải là phương pháp duy nhất của dân tộc ta để đóng vai chủ động trong việc đánh đuổi quân cướp nước Nhật bản ra khỏi nước, chuẩn bị hưởng ứng quân Đồng minh một cách tích cực.

5) Song dù sao ta không thể đem việc quân Đồng minh đổ bộ vào Đông - dương làm điều kiện tất yếu cho cuộc tổng khởi nghĩa của ta ; vì như thế là ỷ lại vào người và tự bó tay trong khi tình thế biến chuyển thuận tiện. Nếu cách mạng Nhật bùng nổ và chính quyền cách mạng của nhân dân Nhật thành lập hay nếu giặc Nhật mất nước như Pháp năm 1940, và quân đội viễn chinh của Nhật mất tinh thần, thì khi ấy dù quân Đồng minh chưa đổ bộ, cuộc tổng khởi nghĩa của ta vẫn có thể bùng nổ và thắng lợi.

Các đồng chí !

Hãy dương cao lá cờ chói lọi của Đảng ; gắng vượt mọi khó khăn nguy hiểm, thực hành chỉ thị trên đây. Thắng lợi cuối cùng nhất định về tay chúng ta !

12-3-1945

Ban Thường vụ TRUNG ƯƠNG
Đảng cộng sản Đông-Dương.

KHÁNG NHẬT CỨU NƯỚC

Dưới đây là tờ «hịch» của Việt-minh phát sau cuộc chinh chiến 9-3-45, kết tội bọn xâm lược Nhật và kêu gọi đồng bào nổi dậy dùng đủ mọi cách kháng Nhật. Nó phản ánh một cao trào cứu quốc sôi nổi do mặt trận Việt-minh lãnh đạo.

«Hịch» này in theo lời truyền đơn, đã được giải 15 vạn tờ ở nguyên Bắc-bộ Việt-Nam.

Hỡi quốc dân đồng bào !

Nhật, Pháp bắn nhau chửi tử.

Quyền thống trị của Pháp tan rã, Giặc Nhật cho bọn Việt gian thân Nhật «Đại-việt quốc gia liên minh» và «Việt-nam phục quốc đồng minh» lập chính phủ bù nhìn để hại nước, lừa dân.

Giặc Nhật trất quyền giặc Pháp để chiếm hản nước ta làm thuộc địa riêng của chúng, để độc quyền cướp của, hiếp dâm, giết người. Chúng không giải phóng cho

dân tộc ta đau. Nếu chúng ta không sớm đuổi chúng đi, chúng sẽ thu hết thóc gạo, hồng dầu; bắt hết thanh niên, trai tráng ta ra lính. Những thói tham tàn của chúng đối với dân ta mấy năm nay, bà con có nhớ không?

Giặc Nhật là kẻ thù số một của nhân dân châu Á và của cả loài người. Trên thế giới, chúng mất hết vậy cánh, vì Ý phát xít đổ, Đức Hít-le bại. Bên Viễn-đông, chúng đang bị đuổi ra khỏi Điện-điện và Phi-lật-tân Ở Đông-dương, quân Pháp vẫn cầm cự tại vài tỉnh. Quân du kích cách mạng của ta bắt đầu hoạt động. Nhiều cuộc biểu tình chính trị chống Nhật đã nổ. Dưới quyền chỉ đạo của Việt-minh, một cao trào KHÁNG NHẬT CỨU NƯỚC đang dâng. Quân Tàu-Mỹ-Anh sắp kéo vào nước ta đánh Nhật. Càng ngày, giặc Nhật càng bị đánh tụt lùi. Nhật định chúng không thể đứng vững. Cách mạng Nhật sẽ nổi dậy hất xác bọn phát xít quân phiệt Nhật xuống hố.

Hỡi các giới đồng bào!

Hãy biểu tình, thị oai, bãi công, bãi thị, bãi khóa làm cho giặc Nhật bối rối thêm. Hãy phá các đường, giao thông, vận tải, giấy thép, kho tàng của Nhật. Hãy táo bạo đánh úp các đồn lẻ, đánh chen các đội quân tuần tiễu của Nhật, đừng để cho chúng xông xáo, hoành hành.

Hỡi các bạn cựu chính trị phạm!

Hỡi các bạn thân hào, trí thức!

Hỡi quan lại, hương lý, chức viên!

Hãy bảo nhau không ra làm việc cho Nhật, không hợp tác với kẻ thù, không giúp chúng áp bức bóc lột nhân dân, không giúp chúng dò xét, phá hoại cách mạng.

Hỡi quốc dân đồng bào!

Vận mệnh dân tộc ta đang treo trên sợi tóc. Nhưng cơ hội ngàn năm có một đang lại.

CHẶT XIỀNG

Muốn có đủ cơm ăn áo mặc;
Muốn giữ nhà, giữ nước;
Muốn khỏi đi lính, đi phu;
Muốn thoát nạn bom rơi, đạn lạc;
Muốn cho dân tộc mở mặt với hoàn cầu;
Hãy vùng dậy, giàu nghèo, gái trai, già trẻ, triệu
người như một:

Tuốt gươm, chia súng;

Giết giặc, trừ gian;

Dựng lên một nước Việt-nam hùng cường, tự do và
độc lập.

Hãy trút những đau thương, uất hận thành một ngọn
thác cuốn sạch quân thù.

Hãy thề quyết không phụ các bậc dân tộc anh
hùng đã hy sinh giữ gìn đất nước. Thề noi gương
chiến đấu anh dũng của dân Nga, dân Nam-tư, dân Tàu.

Hỡi quốc dân đồng bào!

Giờ kháng Nhật cứu nước đã đánh. Kịp nhắm theo
lá cờ đỏ sao vàng năm cánh của Việt - Minh:

Tiến lên!

Xông tới!

Cứu nước, cứu nhà!

Lấy máu đào rửa hận cho Tổ quốc. Ráng hết sức
chặt xiềng phá ách, giăng lại giang sơn!

Đánh đuổi giặc Nhật!

Tiêu trừ Việt gian, Pháp gian và Hán gian!

Cách mạng Việt-Nam thành công muôn năm!

Chính quyền cách mạng của nhân dân Việt-nam
muôn năm!

Nước Việt-nam cộng hòa dân chủ, muôn năm!

15-3-1945

VIỆT-NAM ĐỘC LẬP ĐỒNG MINH

(VIỆT-MINH)

TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA

*Nghị quyết của Hội nghị
quân sự cách mạng Bắc-kỳ
ngày 15, 20-4-1945.*

Ngày 15-4-1945, giữa lúc cao trào kháng Nhật cứu nước đang cuộn cuộn liên tới, Tổng bộ Việt-minh triệu tập một cuộc Hội nghị quân sự cách mạng Bắc-kỳ, gồm có đại biểu của Tổng-bộ, Kỳ-bộ, của dân quân, và đảng chủ yếu nhất là có đại biểu của *Đội tuyên truyền và Nam tiến* của «Việt-nam giải phóng quân» tham dự.

Các đại biểu này làm việc trong bốn hôm liền ở huyện Hiệp-hòa (Bắc-giang), nơi vừa thành lập Ủy ban giải phóng Huyện và chính quyền lúc đó đã gần như về tay cách mạng.

Cuộc Hội nghị này chỉ gồm những đại biểu Bắc-bộ. Tuy nhiên, trong tình thế gấp rút và giao thông khó khăn, Tổng-bộ Việt-minh không kịp triệu tập các đại biểu Trung-bộ và Nam-bộ, cuộc hội nghị này cũng quyết nghị chung về vấn đề bố trí quân sự toàn quốc để tiến tới tổng khởi nghĩa.

Qua những nghị quyết của Hội nghị này, ta thấy vấn đề sửa soạn phát động Tổng khởi nghĩa đã được đặt ra một cách xác thực, và do đó, Hội nghị đã góp một phần đáng kể vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám.

CHẤT NIỀNG

Hội nghị quân sự cách mạng Bắc-kỳ khai mạc vào lúc trên thế giới cuộc giao tranh giữa Mặt trận xâm lược và phản xâm lược đã đi vào bước quyết liệt cuối cùng. Còn trong nước thì vừa xảy ra cuộc Nhật Pháp bắn nhau, và nhân đó, một cao trào kháng Nhật cứu nước đang bùng nổ, lôi cuốn những tầng lớp vô cùng rộng rãi lên con đường tranh đấu chống Nhật. Trong khi đó, tiếng súng du kích của các bộ đội các nước đã vang dội mở màn cho cuộc vô trang tranh đấu chống Nhật của toàn dân Việt-nam.

1) TÌNH HÌNH THẾ GIỚI.

Vào năm 1945, tình hình thế giới thật là đầy hứa hẹn cho mặt trận chống phát xít. Cuộc Hội nghị Cờ-ri-mê (Crimea) giữa ba nước Nga, Anh, Mỹ đã quyết định cuộc tổng tấn công để tiêu diệt sức chống cự cuối cùng của nước Đức Hít-le. Không những thế, cuộc hội nghị ấy đã quyết định một kế hoạch chung để trước khi giới Đức về mọi mặt quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, làm cho chủ nghĩa quốc xã, một khi đã bị tiêu diệt, không thể nào sống lại được nữa. Trên cái chết vĩnh viễn của nước Đức phát xít, Hội nghị Cờ-ri-mê sẽ kiến lập một cơ sở vững vàng cho sự tập thể an toàn của châu Âu và cho nền hoà bình tương lai của nhân loại.

Việc tổ chức an toàn cho châu Âu chỉ là một khởi điểm cho cuộc tập thể an toàn của thế giới. Vì vậy, Nga, Anh, Mỹ, Tàu lại đứng ra triệu tập Hội nghị Cựu-kim-sơn (San Francisco), gồm 1,200 đại biểu của 46 nước lớn nhỏ

CHẬT XIỀNG

yêu chuộng hoà bình trên thế giới. Vấn đề Thái-bình-dương sẽ được đặt vào chương trình nghị sự và với nó cả vấn đề vận mệnh và tương lai của các dân tộc bị áp bức ở Viễn-dông.

Trong cuộc Hội nghị Hốt-pơ-rinh (Hot Spring) do Anh, Mỹ, Tàu, Pháp chủ trì, ta đã được thấy thái độ cấp tiến của Mỹ-Tàu đối với các thuộc địa cũ của Pháp, chống lại thái độ rút rè của Anh và ngoan cố của Pháp. Do các Hội nghị nói trên, Mặt trận chống phát xít ngày càng vững chắc; tương lai của nhân loại ngày càng được bảo đảm. Đúng như lời thống chế Xít-ta-lin (Stalin) đã tuyên bố: « Chúng ta không những phải đánh thắng lợi mà lại cần làm cho cuộc đại chiến này trở nên một phương pháp bảo đảm cho nền hoà bình của thế giới ngày mai nữa ».

A) Tình hình mặt trận châu Âu.

Trên mặt trận Đông-Âu, hai gọng kìm của Hồng quân cặp chặt kinh thành Bá-linh của Đức.

Tổng thống Ru-dơ-ven (Roosevelt) chết không làm cho quân Đồng minh chậm tiến trên hạt Hạ-nô-vơ-rơ (Hannover). Vị trí của thủ đô nước Đức lung lay đến cực điểm. 30 vạn quân Nga đã vào Bá-linh. Đức chết đến nơi rồi. Không lâu nữa cuộc đại chiến châu Âu sẽ kết thúc với sự đại bại của chủ nghĩa phát xít.

B) Mặt trận Á-đông.

Ở Á-đông, cuộc tiến công đánh Nhật của Đồng minh đã đi đến giai đoạn ráo riết. Trận Phi-lật-lân sắp kết liễu. Đường bộ từ Nhật sang các thuộc địa miền Nam

CHẬT XIỀNG

bị tể liệt hẳn. Trận Điện-điện cũng sắp kết liễu với sự thắng lợi của quân Anh. Con đường vận tải quân nhu cho Tàu đã mở rộng và đã có tác dụng lớn trong việc củng cố mặt trận Tàu và cuộc phản công của Tàu ở Hoa-nam.

Phong trào phản chiến nổi dậy ở Nhật. Còi-dô (Koiso) đổ. Vừa đây Đảng cộng sản Tàu họp hội nghị quân sự ở Hoa-nam. Việc ấy cũng có thể quan hệ tới việc chuẩn bị đồ bộ của Mỹ vào Hoa-nam.

Những việc quan trọng nhất ở Á-đông trong tháng tư này là Nga xé hiệp ước trung lập ký với Nhật và cho Mỹ mượn căn cứ máy bay để đánh thẳng vào trái tim của Nhật bản. Lực lượng của Hồng quân đã trực tiếp tham gia vào sự định đoạt vận mệnh của các dân tộc bị áp bức Á-đông. Toàn thể Á-đông hô : « Tinh thần Nhật nguy ngập ! ».

C) Phong trào cách mạng thế giới.

Đội đối với cuộc chiến tranh, chống phát xít, phong trào cách mạng giải phóng toàn-thế giới ngày càng bùng nổ. Bên châu Âu, hầu hết các thuộc địa Đức đã được giải phóng. Dân tộc độc lập ấy là cái tính chất thứ nhất của phong trào cách mạng hiện thời.

Phong trào ấy lại là một phong trào tân dân chủ. Quảng đại quần chúng công nông đã đứng dậy tranh đấu chống lại và phá tan những hạp hời của chế độ cựu dân chủ tư sản. Từ Phần-lan sang Bỉ, từ Lỗ đến Ý, dân chúng cũng có đảng viên cộng sản tham gia chính phủ.

CHẬT XIỀNG

Đặc biệt ở Pháp, hai Đảng thợ thuyền, cộng sản và xã hội, đã liên hiệp chặt chẽ và đã buộc chính phủ Đờ-gôn phải thi hành một chương trình kinh tế rộng rãi và chế độ dân chủ thực.

Ở Á-đông cuộc kháng chiến của Tàu vẫn tiếp tục. Chịu ảnh hưởng của phong trào dân chúng và xu hướng thế giới, nước Tàu càng dân chủ hóa. Chính phủ Trùng-khánh đã cải tổ một phần. Cuộc điều đình giữa hai đảng Quốc Cộng đã có chút kết quả.

Nói gương nhân dân Tàu, cuộc vận động độc lập của Triều-tiên ngày càng tiến bước. Phi-luật-tân đã được hưởng quyền tự chủ. Ấn-độ, mặc dầu sự chia rẽ đáng tiếc giữa hai phái Hồi giáo và Ấn-độ giáo trong Quốc dân Đại hội, cũng bị lôi cuốn vào cuộc chiến đấu chống phát xít Nhật.

Toàn thể Đông-phương đã đứng dậy tham gia vào cuộc diệt phát xít Nhật, quyết phân cơ hội này đòi lại quyền độc lập cho dân tộc và thiết lập một chế độ tân dân chủ rộng rãi cho toàn dân.

D —) Nói tóm lại, trận sống mái giữa mặt trận phản xâm lược và xâm lược đang diễn từ Âu sang Á. Ngày diệt vong của Nhật tuy không gần như của Đức, nhưng cũng không còn xa nữa. Xây đắp trên xương máu của nhân loại chống phát xít, một thế giới mới, tân dân chủ, đang xuất hiện. Tình hình khách quan vô cùng thuận tiện ấy đã đẩy mạnh phong trào cách mạng Việt-nam đi tới, và nó là một trong những điều kiện bảo đảm sự thắng lợi của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc nước ta.

PHÁP NHẬT PHÁP BÀN NHAU Ở ĐÔNG-DƯƠNG

Trong lúc tình hình thế giới đang hăm giắc Nh�t vào một tình thế nguy ngập, thì ở Đông-dương nổ ra cuộc Nh�t Pháp bản nh5u.

A. - Ngày 9-3-45, Nh�t đánh chiếm hẳn các đô thị và các cơ quan trọng ở Đông-dương. Nguyên nhân cuộc « đảo chính » không ngoài 3 điều này :

Một là hai đế quốc không thể lâu dài cùng ăn chung một miếng mồi béo.

Hai là trước nguy cơ quân Đồng minh đổ bộ vào Đông-dương, Nh�t cần triệt Pháp để tránh hậu quả bị đánh sau lưng.

Ba là Nh�t cần phải củng cố địa vị ở Đông - dương và sống chết phải bám chặt lấy con đường Đại lục từ chính quốc sang các thuộc địa miền Nam.

B. - Mặc dầu chính phủ Đợ-gon ra sức tuyên truyền cho cuộc kháng chiến của Pháp ở Đông - dương, cuộc kháng chiến ấy ngay lúc đầu đã bị tan rã. Từ vài nơi như Môn-cay, Lào-kay, Lai-châu, Lạng-sơn kéo dài cuộc kháng chiến được ít ngày, còn đại đa số người Pháp đều không rất quân một cách khấp khểnh mà cũng bỏ tay đầu hàng một cách hèn nhát. Kết quả trong mấy hàng Nh�t đã quét sạch lực lượng Pháp ở Đông-dương về bộ, mấy đại úy Đông-dương đã hoàn toàn rơi vào tay giặc Nh�t.

Vi sao Pháp lại chông như thế ? Trước hết quân đội Pháp ở Đông-dương vẫn không có tinh thần chiến đấu ;

bộ ý lại vào Anh-Mỹ và khi thấy rằng Anh-Mỹ không thể đỡ bộ ngay để tiếp viện cho họ được thì hàng ngũ của họ tan rã liền. Sau nữa vì bọn Pháp ở Đông-dương đến phút cuối cùng đã giữ thái độ cực kỳ phản động và ngu xuẩn đối với dân chúng Đông-dương. Cho nên mặc dầu các tổ chức kháng Nhật ở Đông-dương như Đảng cộng sản, Việt-Minh nỗ lực thế nào cũng không thể gây nên sự hành động thống nhất rộng rãi chống Nhật giữa người Pháp và nhân dân Đông-dương. Ngoài ra còn có những nguyên nhân khác như số lượng quân Nhật đông hơn và vũ khí tinh xảo hơn của Pháp. Nhưng đó chỉ là những nguyên nhân phụ.

B — Cuộc « đảo chính » lợi hại cho ta thế nào ?

Cuộc « đảo chính » trong một thời gian đã tăng sự mâu thuẫn giữa hai quân cướp nước lên đến tột bậc. Chính quyền Pháp tan rã hẳn. Còn chính quyền Nhật chưa ổn định được. Đối với dân chúng cách mạng Đông-dương, Nhật chưa thể thiết lập được bộ máy đàn áp tinh xảo như của bọn thống trị Pháp. Do đó, một tình trạng khủng hoảng chính trị đặc biệt rất lợi cho sự tiến triển của phong trào kháng Nhật. Một mặt nữa vì giặc Nhật đã trở nên kẻ thù duy nhất của ta, vì nhân dân cách mạng đã trở nên lực lượng duy nhất kháng Nhật, cho nên cuộc ngoại giao của ta với Đồng minh có đủ điều kiện tiến hành một cách thuận tiện hơn trước.

C — Sau cuộc « đảo chính ».

Sau khi mất quyền Pháp, phát xít Nhật tích cực thi hành chính sách lừa gạt dân ta. Nào tuyên bố cho Đông-dương độc lập, cho bọn Việt gian đứng ra lập chính phủ bù nhìn, ra sức gây một cuộc vận động thân Nhật. Chúng định thi hành triệt để mưu

mô mê hoặc dân Việt-Nam và dùng người Nam để trị người Nam. Nhưng chẳng bao lâu, chúng phải tự vạch mặt nạ. Sự tàn bạo và chính sách bóc lột của chúng đã làm tỉnh ngộ những phần tử trong nhân dân trước còn do dự chưa đứng vào hàng ngũ kháng Nhật. Cao trào kháng Nhật càng bành trướng. Nhật càng cảm thấy thiếu cán bộ Việt gian. Sự cần thiết phải củng cố địa vị ở Đông-dương một cách nhanh chóng đã buộc chúng phải trực tiếp nắm lấy chính quyền, phải bám vào bộ máy phong kiến cũ đã bị quốc dân chán ghét, phải dùng lại bọn viên chức người Pháp thuộc địa. Do đó nhiều phần tử lúc đầu còn bị Nhật và bọn Việt gian lôi kéo với lời hứa hẹn giải phóng, độc lập, nay đâm ra thất vọng, bỏ hàng ngũ bọn Việt gian ngã sang mặt trận kháng Nhật của toàn dân. Tuy thế, giặc Nhật chưa bỏ hẳn mưu mô lừa gạt của chúng đâu. Trái lại chúng càng ràng sức vận động một bọn Việt gian tương đối chưa bị bồi nhọ trong trường chính trị đứng ra lập chính phủ bù nhìn. Và sau sự thất bại không tâm tiếng của bọn Đại-Việt và Ủy ban hành chính lâm thời Bắc-kỳ, chúng đã cho thành lập Nội các Trần-trọng-kim. Nhưng dân chúng Đông-dương sẽ nhận thấy rằng không phải vì sự thay đổi nhân viên mà tính chất phản quốc hại dân của chính phủ bù nhìn có thể giảm bớt. Cho nên nhiệm vụ chúng ta là phải vạch cho dân chúng Đông-dương chóng nhìn nhận chỗ đó.

III - PHONG TRÀO KHÁNG NHẬT CỨU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN ĐÔNG-DƯƠNG

Nhận rõ bộ mặt phản quốc của chính phủ bù nhìn, mưu mô lừa gạt của Nhật nên sự khởi cuộc « đảo chính »

hàng nổi một sao trái kháng Nhật cứu nước của nhân dân Việt-Nam nổi dậy.

Ở Bắc-kỳ những cuộc phát truyền đơn, gián biểu ngữ vạch rõ âm mưu của Nhật và kêu gọi dân chúng tham gia hàng ngũ kháng Nhật cứu nước ở Hà-nội và hầu khắp các tỉnh. Mít-tinh, biểu tình thị uy, tuần hành võ trang của dân chúng mạng cờ, băng với những khẩu hiệu kháng Nhật ở Bắc-ninh, Phúc-yên, Sơn-tây, Hưng-yên, Ninh-bình, v. v. ... Biểu tình võ trang hàng hai ba ngàn người kéo đi đánh chiếm kho thóc trống các đồn điền Tây phản động và các kho thóc của Nhật chia cho dân nghèo ở Bắc-ninh, Bắc-giang, Thái-nguyên, Ninh-bình, v. v. ... Những cuộc hoạt động của các đội du kích cách mạng nổi lên phá đường giao thông của địch, đánh chiếm các Châu, Phủ, Huyện. Đồn ai, tịch thu vũ khí, hiệu trứ Việt gia, lưu manh và thành lập chính quyền nhà dân địa phương ở Cao-bằng, Thái-nguyên, Bắc-kạn, Bắc-giang, Lạng-sơn, Tuyên-quang, v. v. ... Anh em từ chính trị Nghĩa-lộ (Tôn-bất) nổi dậy phá ngục.

Ở Trung-kỳ, Nghĩa quân nổi dậy hoạt động ở Quảng-ngãi.

Ở Nam-kỳ, Việt-minh hoạt động ở Mỹ-tho và miền Hậu-giang.

Trong tranh đấu kháng Nhật của nhân dân lên cao, bên các tổ chức cứu quốc của Việt-minh cũng hết sức phát triển. Có nơi số bồi viên tăng lên gấp 6 lần so với trước khi nổ ra cuộc « đảo chính ». Các Ủy ban giải phóng và Ủy ban nhân dân cách mạng thành lập ở các nơi để giữ lấy chính quyền.

CHẤT XIỀNG

địa phương và cũng dễ kêu gọi toàn dân kháng Nhật. Nhìn phong trào phát triển, chúng ta thấy có nhiều ưu điểm; nhưng trái lại cũng có nhiều khuyết điểm.

Về ưu điểm: 1) Phong trào đã biết chuyển hướng, kịp thời tập trung lực lượng đánh chia vào phát xít Nhật.

2) Phong trào có tính chất vô trang mạnh mẽ.

3) Trong cuộc chiến đấu kháng Nhật đã thực hiện Mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi chống kẻ thù chung.

Về khuyết điểm: 1) Nhìn chung ta thấy phong trào phát triển quá chênh lệch (nơi quá cao, nơi khá thấp).

2) Không tạo ra những căn cứ trung kiên ở ngay các địa phương, để điều khiển phong trào khi bị khủng bố.

3) Không gây được cơ sở công nhân rộng rãi nhất là ngành công nhân vận tải.

4) Không chú ý việc thực hành công tác trong bộ đội.

IV. - CUỘC ĐỒ BỘ CÓ THẺ CỎ CỦA QUÂN ĐỒNG MINH VÀO ĐÔNG-DƯƠNG.

Về cuộc đồ bộ của quân Đồng minh vào Đông-dương, còn có giả thuyết cho rằng quân Đồng minh có đánh thẳng vào chính nước Nhật; hạ được chính quốc tự nhiên Nhật ở các thuộc địa phải hàng. Hội nghị nhận thấy rằng: không chống thì chầy, thế nào quân Đồng minh cũng vào Đông-dương. Một là vị trí quân sự của

CHẤT LIỆNG

Đông-dương khá quan trọng, lực lượng của Nhật tập trung ở Đông-dương khá to. Hai là vì giữa Pháp Anh và Tàu Mỹ có chỗ cạnh tranh quyền lợi ở Đông-dương (sự cạnh tranh ấy đã bộc lộ ra ở Hội nghị Hốt Pờ - rinh) thúc đẩy hai hạng quân Đồng minh ấy nhẩy vào Đông-dương để thủ lợi. Vì thế, thái độ ta đối với hai hạng Đồng minh Tàu Mỹ và Anh Pháp Đờ-gôn, tuy cả hai cùng muốn mỗi lợi ở nước ta, là phải.

Về ngoại giao: a) Lợi dụng sự mâu thuẫn của Tàu Mỹ và Anh Pháp Đờ-gôn đề tranh thủ ngoại viện, ký hiệp ước với các nước Đồng minh, và để họ thừa nhận nền độc lập của dân tộc ta.

b) Một mặt nữa, đoàn ngoại giao của ta phải tranh thủ cho Việt-nam có quyền cử đại biểu dự các cuộc Hội nghị quốc tế hòa bình.

c) Phải đưa ra dư luận quốc tế những tài liệu về hành vi tàn bạo, phản động của bọn Pháp thuộc ở Miền Trung của Việt-minh bắt tay với bọn Pháp tích cực chống Nhật.

Về nội bộ: a) Phải tích cực chuẩn bị thực lực, không được ỷ lại vào người.

b) Phải gấp phát triển các đội quân du kích thật lớn sẵn sàng hưởng ứng quân Đồng minh.

Cuộc đồ bộ của quân Đồng minh, chúng ta có thể ước đoán ở nhiều nơi Về phía Bắc : mấy tỉnh biên giới : Cao-bằng, Lạng-sơn, Hà-giang; về ven bờ phía Đông và Nam vịnh Bắc-kỳ, vịnh Cam-ranh, Sài-gòn. Về phía Tây từ Điện-điện sang thưng Lào, Điện-biên-phủ

Đã ước đoán những nơi quân Đồng minh có thể đổ bộ vào Đông-dương, nhưng khi quân Đồng minh vào chúng ta phải hưởng ứng và cùng chiến đấu chung với họ thế nào? Khi quân Đồng minh đổ bộ vào một nơi nào, trước hết chúng ta phải cổ động nhân dân hoan hô và cử người ra giao thiệp. Một mặt huy động bộ đội địa phương đánh phá các đường giao thông, tiếp tế của Nhật, cùng quân Đồng minh liên hiệp chiến đấu. Trong khi đó, ta nên cố chiếm lấy các yếu điểm và phải giữ quyền chủ động của mình. Nhưng như thế không phải quân Đồng minh mới vào là ta đã tổng phát động. Trái lại, phải đề cho quân Nhật tung lực lượng ra chống đỡ, hậu phương bối rối, khi đó ta mới phát động tổng khởi nghĩa. Một điều chúng ta cần phải chú ý là nếu quân đổ bộ những nhiệm nhân dân (ví dụ quân Tàu do bọn võ quan hủ hóa chỉ huy) ta cũng phải mềm dẻo dùng ngoại giao để tránh những sự xảy ra có hại đến công cuộc đánh Nhật chung.

V — NHIỆM VỤ CẦN KIỆP CỦA CHÚNG TA

A) Nhiệm vụ quân sự

Tình thế đã đặt nhiệm vụ quân sự lên trên tất cả các nhiệm vụ quan trọng và cần kíp trong lúc này. Chúng ta phải tích cực phát triển chiến tranh du kích, gây dựng căn cứ địa kháng Nhật, để chuẩn bị cuộc Tổng khởi nghĩa cho kịp thời cơ.

1) Cần phải vạch rõ và định hướng cho các chiến khu.

a) Chiến khu Lê-lợi (Bắc-kỳ)

b) Chiến khu Hoàng-hoa-Thần (Bắc-kỳ)

c) Chiến khu Quang-Trung (Bắc-kỳ)

d) Chiến khu Trần-hưng-Đạo (Bắc-kỳ)

e) Chiến khu Phan-dinh-Phùng (Trung-kỳ)

f) Chiến khu Trưng-Trắc (Trung-kỳ)

g) Chiến khu Nguyễn-tri-Phương (Nam-kỳ)

Ủy ban quân sự cách mạng phải chấn chỉnh chiến khu Quang-Trung và thành lập chiến khu Trần-hưng-Đạo. Chiến khu nào rộng có thể chia ra nhiều phân khu, ví dụ chiến khu Nguyễn-tri-Phương.

2) Cần phải đánh thông liên lạc giữa chiến các khu Bắc-kỳ và Trung, Nam-kỳ —. Nhiệm vụ ấy sẽ giao cho một bộ đội Nam tiến do Ủy ban quân sự cách mạng trực tiếp chỉ huy.

3) Cần kịp gầy dựng những căn cứ địa kháng Nhật. — Trong những vùng đủ điều kiện về địa hình, cơ sở quần chúng, lương thực, về lực lượng so sánh giữa ta và địch, chúng ta phải gầy dựng hững căn cứ địa kháng Nhật. Thí dụ như núi rừng bán nguyệt chung quanh Trung châu Bắc-kỳ, dãy núi Trường-Sơn và các vùng đầm ao ở Nam-kỳ.

Trong mỗi căn cứ địa rộng lại cần phải củng cố những căn cứ địa bé hơn, vững chắc hơn, để phòng lúc địch tiến công, ta có thể tạm thời rút hẹp phạm vi lại. Đường giao thông liên lạc giữa các căn cứ địa phải ra sức giữ cho vững. Những căn cứ địa ấy là những bàn đạp cho cuộc tổng khởi nghĩa và là cái mầm của nước Việt-nam độc lập, tự do ngày mai.

4) Cần phải thống nhất, củng cố và phát triển các bộ đội quân giải phóng.

a) *Tên.* — Việt-nam giải phóng quân.

Các chiến khu có thể theo sự nhu cầu mà tổ chức ra đội võ trang luyện truyền của Việt-nam giải phóng quân.

b) *Biên chế.* — Biên chế của Việt-nam giải phóng quân đúng như bản đồ biên chế đính theo đây.

c) *Số mục.* — Căn cứ theo sự nhu cầu, điều kiện cán bộ, vũ khí, đạn dược, lương thực, Ủy ban quân sự cách mạng sẽ lập tức chỉnh đốn Giải phóng quân thành một bộ đội mạnh mẽ.

d) *Củng cố bộ đội.* — Cần phải củng cố bộ đội, lựa chọn đội viên huấn luyện chính trị, quân sự thống nhất; kiên lập công tác chính trị trong bộ đội; trau dồi kỷ luật; chống khuynh hướng thổ phỉ hóa và chủ nghĩa địa phương.

e) *Phát triển bộ đội giải phóng.* — Phải tổ chức ngay những đội tự vệ thường, tự vệ chiến đấu và bộ đội địa phương.

5) *Thống nhất chỉ huy quân sự.*

a) Ủy ban quân sự cách mạng chỉ huy toàn xứ. Nó chỉ định các chính trị ủy viên, các chỉ đội trưởng và chính trị viên chỉ đội. Các người chỉ huy cấp dưới do cấp trên trực tiếp đề nghị hoặc chỉ định, Ủy ban quân sự cách mạng chuẩn y.

b) Trong mỗi chiến khu có một bộ tư lệnh, một hay nhiều chính trị ủy viên hoặc đại biểu hay phái viên của Ủy ban quân sự cách mạng.

6) *Tổ chức các đội quân đặc biệt.*

— đội quân thợ;

CHẬT XIỀNG

- đội quân phụ nữ;
- đội quân danh dự;
- đội quân ngoại quốc. (1)

7.) Sáng lập lá cờ vinh dự

Để ghi tên các bộ đội có chiến công rực rỡ và
mồ hôi, máu, xương, để khuyến thưởng các chiến sĩ đặc
biệt anh dũng, trong hàng ngũ Giải phóng quân.

8.) Vũ khí, quân nhu.

a)- Kiểm điểm và phân phối vũ khí do Ủy ban quân
sự cách mạng quyết định.

b)- Lập xưởng chữa súng, và chế tạo súng ống,
bom đạn (Ủy ban quân sự quyết định) - Thông tri cho
Xứ và khu Lê-Lợi tìm thêm nhân viên kỹ thuật.

c)- Ra sức thu nhặt và mua vũ khí.

d)- Tích trữ lương thực cho đầy đủ. Các xã nên
lập kho tích trữ lương thực; trong căn cứ địa
phải tiếp nhận tích trữ lương thực. Ủy ban quân sự
cách mạng đặt tiền công cho mỗi công nhân vận tải muối.

9.) Làm thế nào chống lại sự tiến công của Nhật?

a) Chúng ta đang ở vào giai đoạn chiến lược
« phát động du kích » để chuẩn bị phát động
tổng khởi nghĩa. Vì vậy chiến thuật ta là chiến thuật
danh tập quân địch bằng những trận nhỏ mà nắm chắc
phần thắng để giữ gìn và bồi dưỡng lực lượng của ta.

(1) Hiện bắt lấy ở lính Pháp, và lính lê dương chân thực đến
Pháp theo ta.

CHUYÊN TIẾNG

b) Phát động du kích ở nhiều chiến khu, gây dựng nhiều căn cứ địa, đề phòng địch bao vây.

c) Nếu địch bao vây căn cứ địa thì phải dùng chiến thuật « dĩ công vi thủ » mà đối phó. Đến lúc không có điều kiện giữ một căn cứ địa ta không ngần ngại gì mà không rời bỏ nơi khác để giữ gìn thực lực.

d) Nếu địch xông vào đóng trong căn cứ địa thì phải thi hành « vườn không nhà trống » cho kiệt đề. Các phố nhỏ nên tản cư.

đ) Luôn luôn tuyên truyền lịnh Nhật bằng mọi hình thức làm cho tinh thần quân Nhật tan rã.

e) Các chiến khu và các căn cứ địa phải có tình cách tương ứng cũng nhau.

g) Ở ngoài căn cứ địa, nếu Nhật dùng chính sách đồn làng, đối nhả, v.v. thì ta nên lãnh đạo nhân dân, tùy trường hợp mà tiến hành cuộc tranh đấu bằng những hình thức như thành công viên, v.v. Nếu bị tình thế bắt buộc phải rút lui thì ta nên giúp đỡ cho nhân dân vận động sản xuất nông nghiệp nhằm để

B) Nhiệm vụ phát triển cao trào kháng Nhật cứu nước ra toàn quốc.

a) — Chúng ta phải nhận lúc cao trào này mà mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất bằng cách tích cực kéo các phần tử phong kiến, tư sản cấp tiến và đặc biệt chú trọng gây phong trào ở các đô thị, xí nghiệp và dọc đường giao thông trọng yếu.

b) Phải phát động chiến tranh du kích trong các chiến khu, đó là hình thức tranh đấu mau chóng để đẩy phong trào kháng Nhật đi tới.

CHUYÊN ANH

c) Ở những nơi chưa có điều kiện phát động du kích hình thức tranh đấu mẫu chốt là mít tinh, biểu tình chính trị, võ trang tuần hành thị uy v.v... Tổ chức các đội tự vệ, tự vệ chiến đấu, bộ đội địa phương là hình thức tổ chức mẫu chốt trong lúc này. Thuật vận động là bám vào nạn đói kém, chính sách thu thóc, thu bắt dẫu, mà gây lòng phẫn uất của nhân dân làm cho họ giác ngộ Nhật không giải phóng cho ta dẫu, do đó đưa nhân dân ra đường tranh đấu.

d) Hội nghị căn cứ theo tình hình xác thực, nhận trong lúc này chúng ta cần phải lãnh đạo nhân dân tổ chức ra chính quyền cách mạng hay những hình thức quốc thể, để vận động quần chúng.

Trong căn cứ địa, tổ chức ra Ủy ban nhân dân cách mạng do dân đông phổ thông bầu lên hay do đại biểu đại nghị các giới (công, nông, thương, phú, thanh, binh, viên chức, hành chính, các dân tộc thiểu số, cán bộ chuyên nghiệp Việt Nam v.v...) bầu lên. Nhưng trong Ủy ban không nhất định phải đủ mọi các giới. Chính quyền ấy là một chính quyền dân chủ, là chính quyền của mặt trận dân tộc thống nhất kháng Nhật.

Các Ủy ban nhân dân cách mạng đó không nhất định đều thành lập rồi lên từng khu một.

Ngoài căn cứ địa ta chưa đánh đổ hoàn toàn chính quyền của địch thì tổ chức ra Ủy ban giải phóng.

Trong chiến khu, Ủy ban nhân dân cách mạng và Ủy ban giải phóng ở dưới quyền bộ tư lệnh và Ủy ban quân sự cách mạng. Các Ủy ban nhân dân cách mạng và Ủy ban giải phóng phải nắm theo những nhiệm vụ chính

dưới này mà phân công cho hợp lý: tuyên truyền, cổ động, trừ gian, kinh tế, tài chính, cứu tế, giáo dục, tư pháp, quân vụ v.v.

Hội nghị đề nghị triệu tập một cuộc Đại biểu đại hội gồm có các giới, các đảng phái, các thân sĩ toàn quốc để thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam và tiến tới thành lập Chính phủ lâm thời Việt-nam.

d) Chính sách cần phải thi hành căn cứ vào mấy điểm chính dưới đây:

1 — Tổng động viên nhân dân kháng Nhật

2 — Thực hiện các quyền dân chủ theo tinh thần dân chủ (cho dân được hưởng các quyền: dân quyền, nhân quyền, tài quyền; nam nữ bình quyền, dân tộc tự quyết) Thi hành chính sách Việt-minh theo điều kiện kháng chiến chung và điều kiện cụ thể địa phương.

3 — Cải thiện sinh hoạt cho nhân dân để phát động nhân dân tham gia kháng chiến.

4 — Bảo vệ (trừ Việt gian phản quốc, trừng trị lưu manh).

e — Vấn đề ruộng đất sẽ giải quyết theo hai nguyên tắc:

1-) Thi hành chính sách làm cho nông dân có ruộng cấy cấy. 2-) Điều hoà quyền lợi giữa dân cấy nghèo và phú nông địa chủ làm cho một triệu thống nhất dân tộc thêm chặt chẽ.

Vấn đề ruộng đất sẽ giải quyết bằng cách chia ruộng đất Việt gian cho dân hoặc cho dân khai hoang; tổ chức cuộc khai hoang lập thể.

g) — Tích cực phát triển và thống nhất các tổ chức Việt-minh, đặc biệt chú ý gây phong trào thanh niên.

h) — Phải giải thích cho nhân dân biết học Việt gian

nguy hiểm như thế nào và phải giúp họ khám phá mưu mô của những phần tử thân Nhật.

1) **Tiến hành binh vận bằng những phương pháp sau** này đối với lính ta : Một người trong Tỉnh ủy đứng ra tổ chức ban Binh vận tỉnh ; cho người giác ngộ vào lính ; dùng gia đình binh lính để gần gũi và cảm hóa họ ; dùng phụ nữ thực hành binh vận ; huấn luyện cho nhân dân cách tuyên truyền binh lính ; dùng truyền đơn, biểu ngữ kêu gọi. Đối với lính Nhật dùng truyền đơn, áp phích tiếng Nhật và tiếng Tàu.

2) **Công tác tuyên truyền.**

1) Nội dung tuyên truyền trong lúc này nhằm vào một mục đích chính là : **kháng Nhật**. Chúng ta cần :

— Vạch rõ nền thống trị của Nhật, chính sách dân áp và lừa gạt, lập chính phủ bù nhìn để dùng người Nam trị người Nam.

— Nói rõ tại sao **kháng Nhật** là con đường sống còn duy nhất của ta.

— Vạch rõ cuộc **kháng Nhật** sẽ vô cùng gay go nhưng nhất định thắng lợi (nêu cao những cuộc chiến đấu **kháng Nhật** vừa qua).

2) **Hình thức và phương pháp.** — Ngoài truyền đơn, cờ, áp phích, băng, nên tổ chức những cuộc mít-tinh, diễn thuyết, biểu tình thị oai, dùng còi, ốc, trống, mõ, gõ đồng, viêng cậm nổ. Tổ chức những cuộc triển lãm những đội xung phong tuyên truyền (cần phải luyện cho họ diễn thuyết, hát ; sẽ ra lập sách diễn thuyết) ; đưa những đoàn du khách đi thăm Chiến khu T chụp những tranh ảnh về chiến khu.

3) **Lấy báo **kháng Nhật** của đội tuyên truyền** « Quân

CHUYÊN TIẾNG

giải phóng, làm cơ quan chung của Việt Nam, giải
phóng quân.

Sưu và tái bản những tài liệu về chính trị và quân sự.

D) Văn đề cán bộ

1) Mở lớp huấn luyện chính trị trong các phủ, huyện, châu, đạo, tạo cán bộ địa phương.

2) Chọn ngay trong bộ đội một số đội viên khả
huấn luyện thành đội trưởng và chính trị viên.

3) Mở trường quân chính kháng Nhật Việt Nam.

4) — Thu dụng nhận tài, lớp đầu tiên, học sinh lên
chiến khu.

5) Cán bộ phải quân sự hóa nghĩa là phải học tập
quân sự.

E) Tình chính

1) — Lập quỹ của Ủy ban quân sự cách mạng; các
khu phải tập trung lên 50%.

2) Phát hành 4 triệu tia phiếu của Việt Nam
giải phóng quân.

**F) Văn đề liên hiệp kháng Nhật với
Pháp Đệ-gôn và Hoa-kieu.**

1) Phải nêu rõ lập trường dân chủ hoàn toàn độc lập
trong nước bất kỳ với Pháp Đệ-gôn ngoài; còn trong
nước đối với bên Pháp cần lại, nước họ phải phát huy
tuyên ngôn như nhận quyền độc lập của ta.

2) Phải lập một tiểu ban vận động Hoa-kieu; ra
truyền đơn kêu gọi họ đến với thành lập một tổ
chức Hoa-kieu liên minh kháng Nhật.

G) Thành lập Ủy ban quân sự cách mạng Bắc-kỳ.

1) Tên: Ủy ban quân sự cách mạng Bắc-kỳ, Bộ tư lệnh của Việt-nam giải phóng quân miền Bắc Đông-dương.

2) Nội dung tổ chức: Ủy ban phân công, phụ trách và lập ra các cơ quan sau này: bộ tham mưu, bộ chính trị, bộ quân nhu, bộ tài chính, bộ giao thông vận tải, bộ quân y. Ủy ban sẽ mở trường « Việt-nam quân chính kháng Nhật ».

3) Trách nhiệm và quyền hạn: Ủy ban phụ trách chỉ huy các chiến khu miền Bắc Đông-dương về mặt chính trị và quân sự, đồng thời có nhiệm vụ giúp đỡ cho toàn quốc về mặt quân sự.

4) Ra tờ hiệu triệu của Ủy ban kêu gọi các tướng sĩ và quốc dân xông tới giết giặc.

H) Tự phê bình.

Căn cứ vào phong trào kháng Nhật ngày nay, Hội nghị nhận thấy trong thời kỳ tranh đấu vừa qua, chúng ta có nhiều ưu điểm mà cũng có nhiều khuyết điểm.

Về ưu điểm: 1) Chúng ta đã chuyển hướng kịp thời mỗi khi tình thế thay đổi.

2) Mặc dầu sự khủng bố tàn khốc của Pháp, chúng ta vẫn duy trì được sự lãnh đạo sáng suốt, và hàng ngũ của ta vẫn vững vàng.

3) Về mặt tuyên truyền, truyền đơn và sách báo của Mặt trận rất tiến bộ về mọi mặt nội dung và hình thức và được quần chúng hoan nghênh đặc biệt.

Về khuyết điểm: 1) Chúng ta chưa quét sạch hết

CHẬT XIỀNG

các vết tích của khuynh hướng cô độc.

2) Chúng ta chưa tích cực đào tạo cán bộ chính trị và quân sự.

3) Giao thông làm khi không duy trì được, khiến nhiều khi sự thống nhất lãnh đạo không thực hiện được.

4) Trong hàng ngũ còn thấy bệnh tự mãn, dễ bị say mê bởi những thắng lợi nhỏ.

5) Chúng ta kém tinh táo; sự kiểm điểm hàng ngũ chưa được nghiêm, khiến cho có nơi, bọn A-B có thể len lỏi vào để phá hoại cơ sở.

Các đồng chí!

Chúng ta cần phải sửa chữa những khuyết điểm ấy cho mau thì mới có thể củng cố và phát triển hàng ngũ kịp với sự nhu cầu của phong trào, và mới có thể gánh vác những nhiệm vụ to tát trong thời kỳ tiền khởi nghĩa hiện giờ, và trong thời kỳ tổng khởi nghĩa sắp tới.

Thông qua ngày 20-4-45
tại Hội nghị quân sự
cách mạng Bắc - kỳ.

Phụ lục

Những điều nghị quyết đặc biệt bí mật, gửi riêng cho các đồng chí phụ trách các xứ và các khu.

VIỆC TỔ CHỨC CÁC

ỦY BAN GIAI PHONG

ĐIỀU LỆ THỰC HÀNH

CHƯƠNG TRÌNH

ĐIỀU LỆ THỰC HÀNH

THÀNH LẬP

ỦY BAN GIAI PHONG

ĐIỀU LỆ THỰC HÀNH

CHƯƠNG TRÌNH

ĐIỀU LỆ THỰC HÀNH

CHƯƠNG TRÌNH

VIỆC TỔ CHỨC CÁC ỦY BAN GIẢI PHÓNG.

Chỉ thị của Tổng bộ Việt-Minh

ngày 16-4-1945.

Sau cuộc chính biến 9-3-45, cao trào kháng Nhật sôi nổi. Chính quyền cách mạng thành lập ở những nơi quân du kích làm chủ; các Ủy ban nhân dân thành lập.

Song ngoài những nơi Ủy ban nhân dân làm chủ, thay thế hẳn cha bộ máy thống trị của Nhật, (những nơi ấy hầu như bị thiểu số (tên là "đồng"), còn có nhiều nơi khác về danh nghĩa, vẫn quyền bù nhìn, tay sai của Nhật, tuy có đây, nhưng về thực tế, nó đã tổ chức toàn bộ lực lượng gần như là quân sự, song lý ấy vẫn chưa được tập và đốc công lý, nhưng họ không thể tập không muốn thi hành mệnh lệnh của Nhật nữa; vì phần đông nhân dân đã đứng dưới lá cờ đỏ sao vàng, tranh đấu chống Nhật và tay sai của Nhật rồi.

Giá trị của Chỉ thị này là đã kịp thời, chiều theo tình thế mới, vạch ra những hình thức tổ chức cao có tính chất tiền chính phủ để luyện tập cho nhân dân cầm quyền và lật át chính quyền bù nhìn của Nhật.

Những Ủy ban giải phóng thành lập nhiều nơi, đã vượt qua đầu hơn tay sai của Nhật, và thực tế cầm quyền trong nhân dân. Đến tháng Tám, những ủy ban ấy biến thành ủy ban nhân dân làng, huyện, tỉnh và ủy ban công nhân, ủy ban viên chức nhà máy và công tư sở.

I - ỦY BAN GIẢI PHÓNG LÀ GÌ ?

Ủy ban giải phóng là hình thức mặt trận dân tộc thống nhất ở các xí nghiệp, các làng v. v. Trong tình thế chính quyền đế quốc có chỗ tan rã, có chỗ không ổn định như ở nước ta ngày nay, Ủy ban giải phóng là hình thức liên chính phủ, trong đó nhân dân học tập để tiến lên giữ chính quyền sách mạng.

II - ỦY BAN GIẢI PHÓNG THÀNH LẬP Ở NHỮNG NƠI NÀO ?

Nhà máy, mỏ, đồn điền, trường học, trại lính, công sở hay tư sở, làng, ấp đều có thể tổ chức ra Ủy ban giải phóng. Đó là những Ủy ban giải phóng nền tảng. Song một huyện, một thị trấn, một thành phố, một tỉnh, một đặc biệt khu, một xứ cho tới toàn quốc, cấp nào cũng có thể tổ chức ra Ủy ban giải phóng của cấp ấy được. Ủy ban giải phóng toàn quốc hay Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-Nam là những hình thức cao nhất của cách mạng Việt-Nam.

III - NHIỆM VỤ CÁC ỦY BAN GIẢI PHÓNG NỀN TẢNG.

- A) Nhiệm vụ của Ủy ban giải phóng nhà máy là :
- 1) Nâng cao phong trào kháng Nhật cứu nước bằng mọi cách và ủng hộ cách mạng về mọi phương diện
 - 2) Bênh vực quyền lợi cho anh chị em công nhân, chống lại thủ đoạn áp bức bóc lột của chủ người ngoại

CHẬT XIỀNG

quốc. Điều 1) **PHÂN PHỐI** **GIỮA** **THỦ** **BẢN** **XỬ** **ĐỀ**
tập trung lực lượng chống kẻ thù chung là chủ nghĩa
độc lập Việt Nam.

2) Tổ chức việc phân phát gạo, bông, muối, vải,
diêm, xà phòng, v.v... cho anh chị em công nhân, nô

4) Thực hành cứu tế thất nghiệp.

5) Tổ chức việc huấn luyện chính trị, quân sự và
giấy chữ cho anh chị em thợ.

PHẦN II **ĐẠO** **ĐỨC** **KHÁNG** **ĐẠO**, **KHÔNG** **MỊCH** **GIỮA** **ANH**
chị em công nhân **AN** **TÔN** **CHÍNH** **TRỊ**

7) Tổ chức và đốc xuất việc lư, vệ, bảo an trong
củi, trong làng hay trong xóm lao động.

8) Ngăn ngừa và tiêu trừ Việt gian, v.v...

PHẦN III **NHIỆM VỤ** **CỦA** **LÝ** **BAN** **GIẢI** **PHÓNG** **LÀNG**

1) Nâng cao phong trào kháng Nhật của nước bằng
mọi cách và ủng hộ cách mạng và mọi phương diện.

2) Bảo vệ quyền lợi cho dân làng, chống mọi thủ
đoạn bóc lột của kẻ thù.

3) Thực hành cứu tế dân nghèo.

4) Thực hành những việc cải cách thích đáng về
tục lệ trong dân.

5) Tổ chức việc chống nạn mù chữ và huấn luyện
chính trị, quân sự cho nhân dân.

6) Phân xử các việc xung đột, xích mích trong làng.

7) Tổ chức và đốc xuất lư, vệ và bảo an để giữ
sinh mệnh, tài sản cho dân.

8) Ngăn ngừa và tiêu diệt Việt gian, v.v...

Chú ý : Nhiệm vụ các Ủy ban giải phóng làng huyện, thành phố thị trấn theo nhiệm vụ các Ủy ban giải phóng làng hay nhà máy trên đây mà ấn định theo thích hợp với hoàn cảnh cụ thể từng ban. Còn nhiệm vụ của Ủy ban giải phóng toàn xứ hay toàn quốc thì có nhiệm vụ phức tạp hơn, nhưng không thể nói rõ trong phạm vi chỉ thị này.

CHƯƠNG I: LỜI MỞ ĐẦU

IV— CÁCH BẦU RA ỦY BAN GIẢI PHÓNG.

1) Tùy hoàn cảnh cụ thể mà họp mặt tỉnh công khai hay bí mật để bầu ra Ủy ban giải phóng.

2) Trước khi họp mặt cử ra Ủy ban giải phóng ở nơi nào thì các đồng chí Việt-Minh nơi ấy phải họp để định sẵn số đại biểu Việt-Minh sẽ vào làm việc trong Ủy ban và vận động cho anh chị em của mình bầu cho những người ấy.

3) Mỗi địa phương của quốc gia Việt-Minh nên có một đại biểu trong Ủy ban giải phóng nơi mình. Ngoài ra nên cử một số kỹ sư, bác sĩ, hay phụ lão, số năng, có nhiệm vụ vào Ủy ban giải phóng làng. Nhưng phải chú ý đừng để cho bọn cơ hội hay bọn lưu manh vào làm sự việc của Ủy ban đi.

Ủy ban giải phóng trong một công xưởng nhỏ có thể gồm cả chủ lẫn thợ được.

4) Những xí nghiệp hay làng chưa có cơ sở Việt-Minh cũng vẫn có thể tổ chức ra Ủy ban giải phóng. Tổ chức Việt-Minh các xí nghiệp hay các làng bên cạnh phải giúp đỡ cho những nơi chưa có Việt-Minh thành

CHẤT XIẾNG

lập Ủy ban giải phóng và do Ủy ban này mà gây ra cơ sở Việt-minh. Song trước hết phải giúp cho những nơi ấy lập ra Ủy ban vận động để vận động tiến tới thành lập Ủy ban giải phóng chính thức.

V. — VIỆC LĨNH ĐẠO CÁC

ỦY BAN GIẢI PHÓNG.

1) Việt-minh lãnh đạo các Ủy ban giải phóng bằng « Việt-minh đoàn ». Những đại biểu Việt-minh vào làm việc trong Ủy ban giải phóng nào phải hợp thành « Việt-minh đoàn » trong Ủy ban ấy. Từ trường hợp đặc biệt không kể (ví dụ không có việc gì khẩn cấp, gay gó) còn phần nhiều « Việt-minh đoàn » phải họp để quyết định thái độ chung trước khi Ủy ban giải phóng họp.

2) Sau khi thành lập Ủy ban giải phóng cấp nào thì Ủy ban Việt-minh cấp ấy vẫn tồn tại ở Việt-minh đoàn trong Ủy ban giải phóng phải đặt thiết liên lạc với Ủy ban Việt-Minh để lấy chỉ thị mà hành.

V. — PHÂN CÔNG TRONG

ỦY BAN GIẢI PHÓNG.

1) Ủy ban giải phóng phải cử một người làm chủ tịch, một người làm phó chủ tịch, một người làm thư ký, một người giữ việc hậu cần và tư vấn, một người giữ cứu tế và tài chính, một người giữ việc tuyên truyền, huấn luyện, v. v. v.

CHẬT XIỀNG

lập Ủy ban giải phóng và do Ủy ban này mà gây ra cơ sở Việt-minh. Song trước hết phải giúp cho những nơi ấy lập ra « Ủy ban vận động » để vận động tiến tới thành lập Ủy ban giải phóng chính thức.

V. — VIỆC LĨNH ĐẠO CÁC ỦY BAN GIẢI PHÓNG.

1) Việt-minh lãnh đạo các Ủy ban giải phóng bằng « Việt-minh đoàn ». Những đại biểu Việt-minh vào làm việc trong Ủy ban giải phóng nào phải họp thành « Việt-minh đoàn » trong Ủy ban ấy. Trừ trường hợp đặc biệt thông kê (ví dụ không có việc gì khó khăn, gay go), còn phần nhiều « Việt-minh đoàn » phải họp để quyết định thái độ chung trước khi Ủy ban giải phóng họp.

2) Sau khi thành lập Ủy ban giải phóng cấp nào thì Ủy ban Việt-minh cấp ấy vẫn tồn tại. « Việt-minh đoàn » trong Ủy ban giải phóng phải mật thiết liên lạc với Ủy ban Việt-Minh để lấy chỉ thị mà thi hành.

V. — PHÂN CÔNG TRONG

ỦY BAN GIẢI PHÓNG.

1) Ủy ban giải phóng phải cử một người làm chủ tịch, một người làm phó chủ tịch, một người làm thư ký, một người giữ việc bảo an và tự vệ, một người giữ cứu tế và tài chính, một người giữ việc tuyên truyền, huấn luyện, v. v. ...

2) Chủ tịch, phó chủ tịch và thư ký (và có khi một vài người khác trong Ủy ban, nếu Ủy ban đông người), họp thành Ban Giám đốc của Ủy ban giải phóng.

VI. CÁC TIỂU BAN CỦA ỦY BAN GIẢI PHÓNG.

1) Ủy ban giải phóng có thể tùy theo sự cần thiết mà tổ chức ra các tiểu ban giúp việc như:

a) tiểu ban tổ chức, xung phong, tuyên truyền, huấn luyện, văn nghệ, y tế, tiểu ban cứu tế và tái chính v. v.

2) Những người xung vào các tiểu ban không nhất định phải có chân trong Ủy ban giải phóng. Nhưng cố nhiên những người phụ trách các tiểu ban phải là Ủy viên giải phóng do Ủy ban cử ra và chịu trách nhiệm trước Ủy ban.

Chú ý: Việc khuôn xử các vụ xung đột, xích mích, cướp bóc, chửi bới, v. v., sẽ do Tiểu ban tư pháp phụ trách và những quyết định của tiểu ban này phải qua ban thường vụ duyệt y mới được thi hành. Còn những vụ liên quan tới trật tự an ninh phải do Ủy ban giải phóng cấp xét lại và phê chuẩn.

3) Trong khi tranh đấu, Ủy ban giải phóng cần tổ chức ra tiểu ban tranh đấu để vận động và chỉ huy tranh đấu.

VIII — ỦY BAN GIẢI PHÓNG VỚI ỦY BAN CÔNG NHÂN CÁCH MẠNG VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG.

1) Ủy ban giải phóng là một tổ chức có tính chất tiền chính phủ trong thời kỳ đầu khởi nghĩa. Đến lúc tổng khởi nghĩa, thì Ủy ban giải phóng, hết nhiệm vụ. Nó tự giải tán đi để cho nhân dân cử ra Ủy ban công nhân cách mạng ở các xí nghiệp hay Ủy ban nhân dân cách mạng ở các làng.

2) Song ngay bây giờ, ở những nơi quân du kích của ta hoạt động và làm chủ, đã có thể tổ chức ngay các Ủy ban công nhân cách mạng và Ủy ban nhân dân cách mạng được, không cần tổ chức Ủy ban giải phóng nữa.

3) Nhiệm vụ của Ủy ban công nhân cách mạng và Ủy ban nhân dân cách mạng không khác nhiệm vụ Ủy ban giải phóng mấy có khác chăng nữa là phạm vi và khả năng hoạt động của các Ủy ban trên, rộng hơn và cao hơn, và đặc biệt là những Ủy ban ấy phải chú trọng mấy việc sau đây:

a) Võ trang quần chúng và động viên quần chúng tham gia đấu tranh chống quân giặc và bóc lột hàng Nhật gian ác.

b) Dùng phương pháp cách mạng mà hàng ngày do hành pháp thực tế cho quần chúng biết rằng:

c) củng cố chính quyền cách mạng.

Ngày 16-4-1945
TỔNG BỘ VIỆT MINH

KHU GIẢI PHÓNG VÀ ỦY BAN

LAM THỜI KHU GIẢI PHÓNG

gần đây là một sự kiện quan trọng trong lịch sử của chúng ta. Nó đã đánh dấu sự kết thúc của một thời kỳ đen tối và mở ra một tương lai tươi sáng cho dân tộc Việt Nam.

Trong những ngày đầu tiên của sự giải phóng, chúng ta đã chứng kiến những cảnh tượng vô cùng xúc động. Những người dân đã được giải phóng đã reo vui, họ đã ôm nhau và khóc nức nở vì hạnh phúc.

LAP KHU GIẢI PHÓNG
Nghị quyết của Hội nghị
cán bộ Việt-minh ngày
14-6-1945

Đến tháng sáu năm 1945, Quân giải phóng Việt Nam đã quét được lực lượng quân Nhật ra khỏi nhiều vùng thuộc các tỉnh Cao-bằng, Bắc-cạn, Tuyên-quang, Thái-nguyên, Lạng-sơn, Hà-giang, Đông-bang, Việt-bắc, Bắc-thịnh-hóa, Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-nam, Sơn-tây, Hòa-bình, Phú-tho, Vĩnh-phước, Bắc-ninh, Hải-phong, Quảng-ninh, Bắc-giới, Hưng-yên, Sơn-li, Yên-bai, Lào-cai, Lai-thủy, Hòa-bắc, Bắc-sơn, Bắc-hải, Hải-dương, Thái-bình, Nam-dinh, Ninh-bình, Nam-thái-bình, Nam-định, Bắc-định, Hà-nội.

Báo « Nước Nam mới » xuất bản ở đó đã chứng tỏ rằng Khu giải phóng không chỉ là một căn cứ du kích cương mãnh mà đồng thời cũng là hình ảnh nước Việt-Nam mới vừa xuất hiện.

I. — KHU GIẢI PHÓNG VÀ ỦY BAN

LÂM THỜI KHU GIẢI PHÓNG.

Để chuẩn bị cuộc khởi nghĩa sắp đến, tất cả những khu vực Quân giải phóng đã chiếm được thống nhất lại thành một khu gọi là *Khu Giải Phóng*.

Ủy ban chỉ huy lâm thời Khu giải phóng phụ trách lãnh đạo toàn khu về các phương diện chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa và xã hội.

Ủy ban sẽ tổ chức ra những bộ chuyên môn như: bộ chính trị, bộ thẩm mưu, bộ kinh tế và tài chính, bộ văn hóa và xã hội, để phụ trách công việc về mọi phương diện.

Chính sách chung của Ủy ban lâm thời sẽ dựa vào ba điều chính sau này:

- 1) Tổng động viên nhân dân trong khu để kháng Nhật.
- 2) Căn cứ vào điều kiện cụ thể và sự nhu cầu của cuộc kháng chiến mà thực hiện chương trình Việt-minh. Kiến lập nền dân chủ cộng hòa và ban bố các quyền phổ thông đầu phiếu, tự do dân chủ, dân tộc tự quyết, nam nữ bình quyền.

3) Cải thiện sinh hoạt cho nhân dân: bỏ sưu, bỏ thuế thân, vận động sinh sản v. v. v.

Dưới đây là kế hoạch củng cố *Khu giải phóng* thành một căn cứ địa kháng Nhật vững chắc.

II. — CHÍNH TRỊ

A. — Động viên tinh thần dân chúng để đánh Nhật cứu nước.

CHỈ TIẾT

a) Mỗi châu, phủ, huyện phải lập ra một Ban tuyên truyền. Ban ấy chia nhau đi khắp các xã để phát truyền đơn, dán và viết biểu ngữ, giảng báo, tổ chức mít-tinh, diễn kịch, tuần hành thị uy, v.v... Ban tuyên truyền có thể lập ra những tiểu ban bích báo, biên chép tài liệu, những đội diễn thuyết, nhi đồng, phụ nữ.

b) Mỗi xã mỗi một tháng phải họp hai kỳ hội nghị nhân dân toàn xã để nghe diễn giảng và thảo luận về công việc kháng Nhật cứu nước.

c) Nội dung tuyên truyền gồm những điểm sau đây:

- Chính sách tàn bạo và lừa gạt của Nhật.
- Bộ mặt thực của bọn Đại-Việt và chính phủ bù nhìn.
- Đánh Nhật là con đường sống duy nhất.
- Đánh Nhật nhất định gian nan, gay gắt.
- Đánh Nhật nhất định thắng lợi.
- Chương trình Việt-Minh.
- Thế nào là quyền tự do dân chủ?
- Tuyên cử ứng cử phải thế nào?
- Dân ta phải đoàn kết, phải giúp đỡ lẫn nhau.
- Toàn dân phải ủng hộ Quân giải phóng.
- So sánh tình cảnh dân ta trong Khu giải phóng và ngoài Khu giải phóng.

B. - Chính sách Việt-Minh.

a) Trong ba tháng phải thống nhất đến tỉnh.

b) Chú ý phong trào thanh niên nam nữ và phong trào nhi đồng.

- C — Chính đồn các Ủy ban nhân dân**
- a) Trong tháng đầu giải thích cho dân hiểu cách ứng cử, tuyển cử.
 - b) Trong tháng thứ hai (tháng sáu) bầu lại các Ủy ban xã, châu, phủ huyện.
 - c) Tháng thứ ba, bầu cử các Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. — QUÂN SỰ.

A — Chính đồn Việt Nam giải phóng quân.

Chọn lọc kỹ càng.

Biên chế : tiểu đội 12 người, theo tam tam chế, lên đến Trung, Đại, Chi đội.

— Trong ba tháng các đội viên phải được huấn luyện chương trình quân sự và chính trị sơ cấp cho xong.

- Đặt chính trị viên trong quân đội.
- Đội viên phải thừa nhận « Mười lời thề ».
- Thi hành « quân kỷ ».
- Tổ chức ra những đội luyện tập Việt Nam giải phóng quân.

B — Chính đồn tự vệ.

Mỗi xã phải tổ chức ít nhất một tiểu đội tự vệ 12 người, trong ba tháng huấn luyện cho xong.

Mỗi xã phải tổ chức ít nhất một tiểu tổ du kích từ 5 người trở lên.

C — Thống nhất chỉ huy.

Các đội trưởng, phó đội trưởng và chính trị viên tiểu đội, trung đội, đại đội, v.v... lập thành ban chỉ huy của đội.

CHẬT XIÊN

D. — Kế hoạch quân sự.

Lúc ban đầu chính trị trong bốn quân sự, vậy cứ theo nguyên tắc ấy mà đặt kế hoạch.

E — Quân sự tinh báo

IV — DAO - IV

a) Quyên và tích trữ binh lương.

Tích trữ lương thực của bốn Việt gian.

Vận động sinh sản.

b) Vũ khí: tổ chức xưởng chữa và lò chế tạo. Tổ chức và khuyến khích việc dùng súng kíp, dao, nỏ.

c) Quản lý: cử soát các kho và tổ chức việc quản lý.

d) Tổ chức ban tinh báo chuyên môn.

G — Giao thông.

Tim nhiều đường và võ trang bảo vệ.

IV. — KINH TẾ TÀI CHÍNH

a) Vận động sinh sản và chăn nuôi, đặt kế hoạch, ra thông cáo, tuyên truyền, tổ chức việc kiểm soát, bảo chỉ có một ruộng cày động sinh sản.

b) Khuyến khích thủ công nghiệp.

c) Tổ chức việc buôn bán, chú ý mua thực phẩm cho dân.

d) Tổ chức hợp tác xã sinh sản hay mua bán.

e) Tiền tệ: ra phiếu Cứu quốc (tín phiếu).

g) Khuyến khích tiết kiệm, ngăn ngừa xa xỉ.

V. — VĂN HÓA VÀ XÃ HỘI

a) Mở lớp dạy quốc ngữ, mở trường sơ cấp cứu quốc.

b) Cứu tế nạn dân.

CHẬT XIỀNG

c) Ưu đãi gia thuộc các đội viên Giải phóng quân và các cán bộ chuyên nghiệp.

d) Vận động vệ sinh.

VI - CÁC BỘ.

a) Điều động cho đều và đào tạo cán bộ mới.

b) Mở trường huấn luyện cán bộ chính trị, quân sự, hành chính cho các xã.

c) Mở trường quân chính kháng Nhật.

VII. - KỶ HẠN VÀ CÁCH THI HÀNH

Kế hoạch trên phải thi hành trong thời gian ba tháng chưa xong.

Mỗi việc phải có một kế hoạch tương ứng riêng.

Các ban tỉnh, châu, phủ, huyện, phải khai hội nghị cán bộ để thảo luận và thi hành kế hoạch trên cho đầy đủ.

Ngày 4-6-1946

ĐỘI ANH ANH ANH ANH - V

LỜI KÊU GỌI CỦA ỦY BAN
QUÂN SỰ CÁCH MẠNG BẮC-KỲ

quân sự cách mạng Bắc-kỳ, bộ tư lệnh của Việt-Nam giải phóng quân miền Bắc Đông-dương.

Lời kêu gọi này khác nào bản nhật lệnh gửi cho quân và dân, cho các tướng sĩ và chiến sĩ cứu quốc. Nó loan báo cho toàn nước việc chính thức thành lập chính quyền cách mạng ở Khu giải phóng và Nước Việt-Nam mới đã ra đời. Nó thức dục đồng bào mau tiến lên mặt trận cách mạng, vì cơ hội nghìn năm có một sắp tới.

CHẬT XIẾNG

Hỡi quốc dân đồng bào !

Hỡi các chiến sĩ cứu quốc !

Hỡi các tướng sĩ « Việt-Nam giải phóng quân » !

Tiếng súng du kích kháng Nhật đang nổ kịch liệt. Phong trào du kích đang lan tràn ra các tỉnh Thượng du và Trung du Bắc-kỳ. Quân du kích của ta đã làm chủ nhiều nơi. Hầu hết các tỉnh Cao-bằng, Bắc-cạn, Tuyên-quang và một phần lớn các tỉnh Thái-nguyên, Lạng-sơn, Hà-giang đã do quân ta chiếm đóng. Một vài đồn lẻ lẻ ở Bắc-giang, Vĩnh-yên, Yên-bái đã bị quân ta đánh úp. Anh em chính trị phạm ở Nghĩa-lộ (Yên-bái) phá ngục. Anh em chính trị phạm và binh lính Quảng-ngãi hạ đồn Ba-Tơ, đoạt vũ khí của giặc, rút vào rừng tổ chức thành lập du kích. Người Mông (Hòa Bình), người Mèo (Sơn-la) đã và đang đánh nhau với Nhật. Các tầng lớp nhân dân các dân tộc bị áp bức đang đứng lên đấu tranh chống lại sự bóc lột và đuổi thù chung.

Chính quyền cách mạng địa phương đã thành lập. Những Ủy ban nhân dân cách mạng, do các giới đồng bào trực tiếp cử lên, đang dùng những phương pháp cách mạng, mang lại tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

Trong Khu giải phóng, của cải nhân dân được bảo đảm. Những tài sản của lũ giặc nước và của bọn Việt gian bị tịch thu để làm của chung dân tộc hay chia cho dân nghèo. Những quyền tự do dân chủ cốt yếu đã được thực hiện. Các dân tộc bình đẳng tương trợ, giải trừ ngang quyền. Nạn dân được cứu tế, trộm cướp bị trừng trị. Thuế khóa được bỏ hết, địa tô giảm nhẹ.

CHẬT XIỀNG

ngày lao động được hạn chế. Anh chị em thanh niên nam nữ đua nhau học tập, vác súng ra trận. Giầu nghèo, già trẻ đua nhau làm lụng, cấy cấy, tiếp tế cho bộ đội. Hơn một triệu đồng bào đã bắt đầu được hưởng hạnh phúc, cách mạng. Một nước **Việt-Nam** mới đang nảy nở.

Nhưng ngoài **Khu giải phóng**, toàn thể đồng bào vẫn đau khổ dưới gót sắt của Nhật. Đến bước đường cùng, giặc Nhật thẳng tay vơ vét, thẳng tay đàn áp và dõ hết thủ đoạn lừa dối, điều ngoan hồng kéo dài đời sống tội lỗi của chúng trên đất nước ta. Quyền thống trị của Pháp ở Đông - dương đã đổ, nhưng bọn Pháp Đờ-gôn đang lăm le trở lại, tái lập cái ách của chủ nghĩa đế quốc Pháp lên cổ đồng bào. Quân Đông minh sẽ vào Đông-dương đánh Nhật. Nước ta sẽ biến thành sân khấu của những cuộc chiến đấu gay go.

Hỡi các tướng sĩ Việt-Nam giải phóng quân !

Hỡi anh chị em đội viên các đội tự vệ !

Hỡi toàn quốc đồng bào !

Nguy cơ chưa hết. Cuộc chiến đấu quyết liệt mới bắt đầu. Hãy tiến lên toàn dân tộc đúc thành một khối đập nát quân thù ! Hãy tiến lên đem toàn lực phá tán xiềng xích, tống cổ quân ăn cướp Nhật-bản ra khỏi nước ! Tất cả phải rảnh sức hy sinh ! Các chiến sĩ ở trước mặt trận phải liều mạng xung phong giết giặc. Đồng bào sau mặt trận phải sinh sản, quyn góp đặng giúp đỡ quân du kích anh hùng.

Gương kháng địch của Trần-quốc-Tuấn, Lê-Lợi, Quang-Trung vẫn chói lọi. Cờ cứu quốc của Phan-dình-Phùng,

CHẬT XIỀNG

Hoàng-hoa-Thám, Đới-Cần, Nguyễn-thái-Học đã chuyển sang tay chúng ta. Hãy đứng cảm tiến lên!

Quân thù đang lại khắp các mặt trận. Ở Hoa-nam, chúng thua chạy như vịt. Đất nước chúng đang bị quân Đồng minh xâm lấn. Hàng ngũ của chúng ở Đông-dương ngày càng chia rẽ, hoang mang.

Ơ hội có một không hai đã ở trong tay chúng ta rồi. Thống nhất, hy sinh, kiên quyết chiến đấu, nhất định chúng ta sẽ thắng!

— Giết hết quân phát xít xâm lược Nhật-bản!

— Trừ khử Việt gian bán nước hại đời!

Việt-nam độc lập muôn năm!

1 - 7 - 1945

Ủy ban quân sự cách mạng Bắc-kỳ.

**Bộ Tư lệnh Việt-Nam giải phóng quân
miền Bắc Đông-dương.**

TỔNG KHỞI NGHĨA

NGHI QUYẾT

CỦA TOÀN QUỐC HỘI NGHỊ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

13 — 15 tháng 8 năm 1945.

Vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng cộng sản Đông-dương là một sự thật chói lọi. Mỗi khi tình hình sắp biến chuyển lớn, mỗi khi cuộc vận động cách mạng Việt-nam qua một bước ngoặt, người ta lại thấy Đảng cộng sản Đông-dương họp hội nghị quyết định chủ trương đường lối cho giai cấp vô sản và cho toàn dân.

húng tôi lục đăng dưới đây vài chương trong bản nghị quyết của cuộc *Hội nghị tháng Tám* của Đảng, một cuộc hội nghị đặc biệt quan trọng vì nó quyết định phát động tổng khởi nghĩa đánh chính quyền toàn quốc; ngoài ra nó còn định kế hoạch lập Chính phủ lâm thời và ấn định chính sách phải thi hành của Chính phủ ấy.

Cuộc Hội nghị này họp trong Khu giải phóng. Nó gồm đủ đại biểu các đảng bộ Trung, Nam, Bắc, Lào và đại biểu một số kiều bào cộng sản ở Hải ngoại. Vì tình hình gấp rút, chỉ làm việc trong ba hôm nó đã bế mạc để cho một số đại biểu kịp đi dự Quốc dân đại hội do Tổng bộ Việt-minh triệu tập và một số khác trở về địa phương lãnh đạo cuộc tranh đấu quyết liệt đã bắt đầu nổ ra.

CHUYÊN TIẾNG

Vì Nhật đầu hàng Đồng minh đến nơi nên ngay khi Hội nghị toàn quốc tháng Tám của Đảng bắt đầu họp, chủ trương thành lập Ủy ban khởi nghĩa và lệnh phát động tổng khởi nghĩa của ban Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt-minh đã được Hội nghị tức khắc thông qua.

Và ngay đêm hôm 13-8-45, Ủy ban khởi nghĩa đã hạ quân lệnh số 1 phát động khởi nghĩa toàn quốc.

III - CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG

1) Cơ hội rất tốt cho ta giành quyền Độc lập đã tới.

2) Tinh thần vô cùng khẩn cấp. Tất cả mọi việc đều nhằm vào ba nguyên tắc:

a) Tập trung — Tập trung lực lượng vào những việc chính.

b) Thống nhất — Thống nhất về mọi phương diện quân sự, chính trị, hành động và chỉ huy.

c) Kịp thời — Kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội.

3) Mục đích cuộc chiến đấu của ta lúc này là giành quyền độc lập hoàn toàn.

4) Khẩu hiệu tranh đấu lớn lúc này là:

— Đả đảo xâm lược!

— Hoàn toàn Độc lập!

— Chính quyền nhân dân!

5) Đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay thôn quê. Thành lập những ủy ban nhân dân ở những nơi ta làm chủ.

6) Thi hành 10 chính sách Việt-Minh như dưới đây:

CHẬT XIÊNG

a) Phản đối xâm lược; tiêu trừ Việt gian.-Lập một nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, hoàn toàn độc lập.

b) Võ trang nhân dân chống Nhật. Mở rộng Quân giải phóng Việt-nam.

c) Tịch thu tài sản của lũ giặc nước và của Việt gian, tùy trường hợp để làm của chung hay chia cho dân nghèo.

d) Bỏ hết thuế khóa, phụ dịch do đế quốc đặt ra, đặt một thứ thuế công bằng và nhẹ.

e) Thực hiện quyền tự do dân chủ và quyền phổ thông tuyển cử. Thừa nhận quyền dân tộc bình đẳng và nam nữ bình quyền.

g) Chia lại ruộng công, làm cho dân nghèo có ruộng cấy cấy; giảm địa tô, giảm lợi tức; hoãn nợ.

h) Thi hành luật ngày làm 8 giờ; đặt luật xã hội bảo hiểm, cứu tế nạn dân.

i) thành lập và mở mang nền kinh tế quốc dân. Khuyến khích và giúp đỡ công nghiệp, nông nghiệp và thương nghiệp. Lập quốc gia ngân hàng.

k) Chống nạn mù chữ, cưỡng bách giáo dục đến bậc sơ học. Đào tạo các hạng nhân tài.

l) Thân thiện với các nước coi trọng nền độc lập của Việt-nam.

7) Đối các hạng người ngoại quốc ở Đông-dương :

a) Đối với Nhật : tước vũ khí, tịch thu tài sản, kẻ nào chống lại thì tiêu diệt, bắt được thì nhốt vào trại giam, đối đãi tử tế, cảm hóa những phần tử tương đối tốt dùng vào tuyên truyền.

b) Đối với Hoa-kiều : Bảo vệ sinh mệnh, tài sản và thân thiện. Riêng với Hán gian, giao cho các đoàn thể Hoa-kiều kháng Nhật xử trí.

CHÁI XIÊNG

c) Đối với Pháp kiều : Bảo vệ sinh mệnh tài sản (trừ bọn Pháp gian thân Nhật).

d) Đối với Anh-Mỹ : Thân thiện,

8) Đối với các hạng chính phủ bù nhìn: trong khi chờ đợi chỉ thị cụ thể của Đảng phải vận động quần chúng phản đối và nêu cao khẩu hiệu : Đánh đổ chính phủ bù nhìn, thành lập chính quyền nhân dân.

9) Đối với các hạng quân Đồng minh vào Đông-dương:

a) Đối với quân Đờ-gôn vào nước ta, trong lúc đợi chỉ thị của Đảng, phải tránh xung đột quân sự song nơi nào chúng vào phải làm vườn không nhà trống; đồng thời phải chỉ huy quần chúng biểu tình phản đối mưu mô của Pháp khôi phục địa vị cũ ở Đông-dương.

b) Đối với quân Mỹ-Anh-Tàu vào nước ta thì trong lúc đợi chỉ thị của Đảng :

— Tránh xung đột, giao thiệp thân thiện ;

— Tiên cực đề kháng bằng cách vườn không nhà trống nếu họ xâm phạm đến quyền lợi của ta ; huy động toàn lực quần chúng biểu tình nêu khẩu hiệu Việt-nam hoàn toàn độc lập.

IV - VẤN ĐỀ NGOẠI GIAO

1) Về mặt ngoại giao, tuy chúng ta đã cố gắng nhiều, nhưng mãi đến giờ đối với Tàu vẫn chưa có kết quả tốt ; đối với các nước Đồng minh tuy việc ngoại giao có tiến, nhưng cách mạng Việt-nam vẫn chưa dành được một địa vị trong trường quốc tế.

2) Hiện nay về chính sách ngoại giao, chúng ta cần phải nhận định rõ hai điều này :

CHẬT XIỀNG

a) Sự mâu thuẫn giữa hai phe Đồng minh Anh, Pháp và Mỹ, Tàu về vấn đề Đông-dương là một điều ta cần lợi dụng.

b) Sự mâu thuẫn giữa Anh, Mỹ, Pháp và Liên-Xô có thể làm cho Anh, Mỹ nhân nhượng với Pháp và để cho Pháp trở lại Đông-dương.

3) Chính sách chúng ta là phải tránh cái trường hợp : một mình đối với nhiều lực lượng Đồng minh (Tàu, Pháp, Anh, Mỹ) tràn vào nước ta và đặt chính phủ của Pháp hay một chính phủ bù nhìn trái với ý nguyện dân tộc ta.

Bởi vậy cần đánh lấy sự đồng tình của Liên-Xô và Mỹ chống lại mưu mô của Pháp định khôi phục lại địa vị cũ ở Đông-dương và mưu mô của một số quân phiệt Tàu định chiếm nước ta.

4) Dù sao chỉ có thực lực của ta mới quyết định được sự thắng lợi giữa ta và Đồng minh.

5) Đối với các nước nhược tiểu và nhân dân Tàu, Pháp, chúng ta phải liên lạc mật thiết và tranh thủ sự giúp đỡ của họ

(Trích một đoạn trong nghị quyết của Hội nghị toàn quốc tháng Tám).

Thông qua ở Hội nghị toàn quốc

Đảng cộng sản Đông-dương

DANH CHÍNH QUYỀN

TOÀN QUỐC VÀ THI HÀNH MƯỜI CHÍNH SÁCH LỚN CỦA VIỆT-MINH.

*Nghị quyết của Quốc dân đại hội
ngày 16 - 17 tháng 8 năm 1945.*

Ngày 16-8-1945, hơn 60 đại biểu ba kỳ, gồm đủ các giới, các đoàn thể, các dân tộc, họp Đại hội toàn quốc ở xã Tân-Trào-tỉnh Tuyên-Quang, Khu giải phóng. Cụ HỒ-CHÍ-MINH, vị lãnh tụ tối cao của dân tộc, đã khai mạc Đại hội bằng những lời thông thiết, cảm động, giản dị, thân mật. Bản đề án của Tổng bộ Việt-minh về vấn đề tổng khởi nghĩa và tổ chức Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam đã được đem ra bàn xét. Sau một ngày thảo luận náo nhiệt, Đại hội đã thông qua bản nghị quyết lịch sử dưới đây.

CHẬT XIỀNG

1 — Ở châu Âu, chủ nghĩa phát xít Ý, Đức đã chết phong trào dân chủ mới đang tiến tới.

Sau khi giúp một phần lớn trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở châu Âu, Nga Xô-viết ngày 8 tháng 8 năm 1945 đã tuyên chiến với Nhật, quyết cùng với quân Đồng minh đánh trận cuối cùng để tiêu diệt bọn phát xít ở châu Á.

Nhật đã đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Quân Đồng minh sắp kéo vào nơi nào có quân Nhật đóng.

Phong trào dân tộc độc lập và dân chủ mới càng thêm bùng nổ và lan tràn trên thế giới.

2 — Ở nước ta, chính quyền của Nhật đang tan rã. Nhận thấy cơ hội thuận tiện, Ủy ban khởi nghĩa do Tổng bộ Việt - minh lập ra đã ra lệnh cho đội Quân giải phóng trước khi giới của tàn binh Nhật và mở rộng phạm vi hoạt động.

3 — Quốc dân Đại hội thiết tha hiệu triệu nhân dân toàn quốc, các đoàn, thể cách mạng kịp thời đứng lên đoàn kết phấn đấu, đề thi hành mười điều sau này:

1) Đánh lấy chính quyền, xây dựng một nước Việt-nam dân chủ cộng hòa trên nền tảng hoàn toàn độc lập.

2) Võ trang nhân dân. Phát triển Quân giải phóng Việt-nam.

3) Tịch thu tài sản của giặc nước và của Việt gian, tùy từng trường hợp xung công làm của quốc gia hay chia cho dân nghèo.

CHẤT XIỀNG

4) Bỏ các thứ thuế do Pháp, Nhật đặt ra; đặt một thứ thuế công bằng và nhẹ.

5) Ban bố những quyền của dân cho dân : a) nhân quyền, b) tài quyền (quyền sở hữu), c) dân quyền : quyền phổ thông đầu phiếu, quyền tự do dân chủ (tự do tín ngưỡng, tự do tư tưởng, ngôn luận, hội họp, đi lại), dân tộc bình quyền, nam nữ bình quyền.

6) Chia lại ruộng công cho công bằng, giảm địa tô, giảm lợi tức, hoãn nợ, cứu tế nạn dân.

7) Ban bố luật lao động : ngày làm 8 giờ, định lương tối thiểu, đặt xã hội bảo hiểm.

8) Xây dựng nền kinh tế quốc dân, phát triển nông nghiệp. Mở quốc gia ngân hàng.

9) Xây dựng nền quốc : dân giáo dục ; chống nạn mù chữ, phổ thông và cưỡng bách giáo dục đến bậc sơ cấp. Kiến thiết nền văn hóa mới.

10) Thân thiện và giao hảo với các nước Đồng minh và các nước nhược tiểu dân tộc để dành lấy sự đồng tình và sức ủng hộ của họ.

4 — Đề lãnh đạo cuộc cách mạng dân tộc giải phóng của chúng ta cho thắng lợi. Quốc dân đại hội quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt - nam. Ủy ban này cũng như chính phủ lâm thời của nước Việt-nam trước khi thành lập một chính phủ chính thức. Ủy ban này thay mặt quốc dân mà giao thiệp với các nước ngoài và chủ trì mọi công việc trong nước.

CHẬT XIÊNG

5 — Thì giờ cấp bách. Phải hành động cho kịp thời Ủy ban giải phóng dân tộc giao toàn quyền chỉ huy cho Ủy ban khởi nghĩa.

6 — Không phải Nhật bại là nước ta tự nhiên được độc lập. Nhiều sự gay go trở ngại sẽ xảy ra. Chúng ta phải khôn khéo và kiên quyết. Khôn khéo để tránh những sự không lợi cho ta. Kiên quyết để dành cho được nền hoàn toàn độc lập. Trên thế giới, sau cuộc chiến tranh này, một dân tộc quyết tâm và nhất trí đòi quyền độc lập thì nhất định được độc lập. Chúng ta sẽ thắng lợi.

16 - 8 - 1945

THƠ CỦA NHÀ ĐẠI CÁCH MẠNG

NGUYỄN-ÁI-QUỐC

GỬI ĐỒNG BÀO TOÀN QUỐC.

Vai trò lãnh đạo của cụ Nguyễn-Ái-Quốc đối với cách mạng Việt nam không ai còn lạ. Cụ là một chiến sĩ sáng suốt và giàu kinh nghiệm. Mỗi khi cuộc vận động giải phóng dân tộc Việt-nam cần phải chuyển hướng hay gặp bước khó khăn, ta đều thấy cụ có mặt để đem khoa học lãnh đạo cách mạng mà cụ đã hấp thụ được, chỉ dẫn các đồng chí, đi tắt phong trào. Ta có thể nói: tiền sử của cụ và lịch sử vận động cách mạng Việt-nam trong 30 năm nay là một.

Sau đây là lời hiệu triệu của cụ gửi đồng bào toàn quốc trước giờ phút tranh đấu quyết liệt: tổng khởi nghĩa.

Hỡi đồng bào yêu quý!

Bốn năm trước đây, tôi có thư kêu gọi đồng bào ta đoàn kết. Vì có đoàn kết mới có lực lượng, có lực lượng mới dành được độc lập, tự do.

Hiện nay quân Nhật đã tan rã. Phong trào cứu quốc lan tràn khắp nước. Việt-nam Độc lập Đồng minh (Việt-minh) có hàng triệu hội viên, gồm đủ các tầng lớp sĩ, nông, công, thương, binh, gồm đủ các dân tộc : Việt, Thổ, Nùng, Mường, Mán. Trong Việt-minh đồng bào ta bắt tay nhau chặt chẽ không phân biệt gái, trai, già, trẻ, sung, giáo, giàu, nghèo.

Vừa đây Việt-minh lại triệu tập « Việt-nam Quốc dân Đại biểu Đại hội », cử ra Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-Nam để lãnh đạo toàn quốc nhân dân kiên quyết đấu tranh, kỳ cho nước được độc lập.

Đó là một tiến bộ rất to trong lịch sử tranh đấu giải phóng của dân tộc ta từ ngót một thế kỷ nay.

Đó là một điều khiến cho đồng bào ta phấn khởi và riêng tôi hết sức vui mừng.

Nhưng chúng ta chưa thể cho thể là đủ. Cuộc tranh đấu của chúng ta còn đang gay go dai dẳng. Không phải Nhật bại mà bỗng nhiên ta được giải phóng, tự do. Chúng ta vẫn phải ra sức phấn đấu. Chỉ có đoàn kết, phấn đấu nước ta mới được độc lập.

Việt-minh là cơ sở cho sự đoàn kết, phấn đấu của dân tộc ta trong lúc này. Hãy gia nhập Việt-minh, ủng

CHẬT XIỀNG

hộ Việt-minh, làm cho Việt-minh càng to lớn mạnh mẽ.

Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-Nam cũng như Chính phủ lâm thời của ta lúc này. Hãy đoàn kết chung quanh nó, làm cho chính sách và mệnh-lệnh của nó được thi hành khắp nước.

Như vậy thì Tổ quốc ta nhất định mau được độc lập, dân tộc ta nhất định mau được tự do.

Hỡi đồng bào yêu quý!

Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta.

Nhiều dân tộc bị áp bức trên thế giới đang gan nhau tiến bước giành quyền độc lập. Chúng ta không thể chậm trễ.

Tiến lên ! Tiến lên ! Dưới lá cờ Việt-minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên !

GIỜ HÀNH ĐỘNG

GIỜ QUYẾT LIỆT

Dưới đề mục này, chúng tôi xin trình bày những hiệu triệu, quân lệnh và kế hoạch khởi nghĩa của Tổng bộ Việt-minh và của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc vân vân... Một điều đáng chú ý là lời lẽ văn tắt, giản dị và mãnh liệt của những tài liệu ấy.

« Khi cách mạng đã chín mùi... khi khởi nghĩa đã gõ ngoài cửa », không cần lý luận dài giòng nữa. Chỉ có một việc : hành động, hành động trực tiếp; hành động quân sự, và một thái độ : « Táo bạo, táo bạo nữa, luôn luôn táo bạo ! ».

Những tài liệu dưới đây đã chứng tỏ hành động vô cùng táo bạo trong giờ quyết liệt của dân tộc Việt-Nam.

CHẬT XIẾNG

AI HON HIỆU TRƯỞNG NHẬT

AI HON TONH CUA TONG BO VIET MINH

Hỡi quốc dân đồng bào!

Hỡi các đoàn thể cứu quốc!

Phát xít Nhật đã gục đầu hàng phục Anh, Mỹ, Nga, Tàu. Quân Đồng minh sắp tràn vào Đông dương. Giờ tổng khởi nghĩa đã đánh! Dân tộc ta đã đến lúc vùng dậy cướp lại quyền độc lập của mình!

Trước cơ hội quý, một không hai này, toàn thể dân tộc ta phải đem hết lực lượng, dùng hết can đảm, bao quanh Đạo quân giải phóng Việt-nam, lung xuong máu ra đánh đuổi giặc Nhật, đòi lấy tự do hạnh phúc cho nhân dân!

Ngày vinh quang này đương chờ đợi. Những hy sinh quyết liệt, những đắng cay phải thương của con em trong nước. Chúng tôi nhất định chờ đợi.

Dậy lên!

Đạo quân giải phóng Việt-nam

Ngày 14 tháng 8 năm 1945

Đạo quân giải phóng Việt-nam

Đạo quân giải phóng Việt-nam

Đạo quân giải phóng Việt-nam

Đạo quân giải phóng Việt-nam

Đạo quân giải phóng Việt-nam

LỆNH TỔNG KHỞI NGHĨA

(QUẢN LỆNH SỐ 1 CỦA ỦY BAN KHỞI NGHĨA)

Hỡi quân dân toàn quốc !

12 giờ trưa ngày 13 tháng 8 năm 1945, phát xít Nhật đã đầu hàng Đồng minh, quân đội Nhật đã bị tan rã tại khắp các mặt trận. Kẻ thù chính của chúng ta đã ngã gục.

Giờ tổng khởi nghĩa đã đánh !

Cơ hội có một cho quân dân Việt-nam vùng dậy đánh lấy quyền độc lập của nước nhà !

Mang nhiệm vụ lãnh đạo cuộc khởi nghĩa toàn quốc cho đến toàn thắng, Ủy ban khởi nghĩa đã thành lập.

Hỡi các tướng sĩ và đội viên

Quân giải phóng Việt-nam !

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, các bạn hãy tập trung lực lượng, kịp đánh vào các đô thị và trọng trấn của quân địch ; đánh chen các đường rút lui của chúng, tước vũ khí của chúng ! Đạp qua muôn trùng trở lực, các bạn hãy kiên quyết tiến !

Hỡi nhân dân toàn quốc !

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, đồng bào hãy đem hết tâm lực ủng hộ Đạo quân giải phóng, xung vào bộ đội, xông ra mặt trận đuổi quân thù.

Chúng ta phải hành động cho nhanh, với một tinh thần vô cùng quả cảm, vô cùng thận trọng !

Tổ quốc đang đòi hỏi những hy sinh lớn lao của các bạn !

Cuộc thắng lợi hoàn toàn nhất định sẽ về ta !

Ngày 13 tháng 8 năm 1945, 11 giờ đêm.

ỦY BAN KHỞI NGHĨA

CHẬT XIỀNG

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA ỦY BAN KHỞI NGHĨA

Nguyên tắc chung :

- 1) Quân sự và chính trị phải đi đôi.
- 2) Tập trung nhanh chóng, kiên quyết tiến công, thống nhất lãnh đạo.
- 3) Lúc tiến nên củng cố, lúc thắng chuẩn bị đối phó sự khó khăn có thể xảy ra.
- 4) Giữ liên lạc với cơ quan chỉ huy.

I. - QUÂN SỰ.

1) Nguyên tắc :

- Nhắm các trọng trấn, các đô thị mà đánh.
- Tập trung lực lượng các mặt phối hợp.
- Vận dụng chiến thuật du kích.
- Chuẩn bị những căn cứ vững chắc

2) Nhiệm vụ cụ thể (bí mật).

3) Phân phối bộ đội Quân giải phóng sẵn có (bí mật).

4) Phát triển Quân giải phóng: thu được khí giới là bổ sung ngay. 1 phần 3 tạm đóng ở địa phương, 2 phần 3 sẵn sàng điều động. Các bộ đội mới thành lập phải liên lạc ngay với các ban chỉ huy Quân giải phóng đóng gần đấy.

CHẬT XIỀNG

5) Võ trang dân chúng:

- Phân bổ khí giới tập trung vào bộ đội.
- Chia võ trang dân chúng ở những vùng quan trọng, quần chúng rất vững chắc.
- Nơi khác dùng giáo mác v. v.

6) củng cố Quân giải phóng: Có huấn luyện viên đi theo bộ đội.

7) Căn cứ: Bỏ phòng, đề phòng khi phải rút vào đó.

8) Quân nhu võ khí:

- Dời máy móc chôn vào những nơi vững chắc.
- Bộ đội phải có ban quản lý, đội vận tải.

9) Quân bị ở gian tù binh: Đối đãi tử tế, tuyên truyền họ.

10) Hành động trong các thành phố: Chú ý sở Mật thám, nhà giấy thép, ga, bến ô-tô, tòa sứ, kho bạc, nhà tù, thu thuế giấy tờ quan trọng mang theo hay đốt (nếu không thể mang đi).

11) Tin hiệu chung khởi nghĩa (bí mật).

12) Kỹ luật quân sự nghiêm.

II CHÍNH TRỊ

1) Nào là làm chủ thì:

- Đáp tán chính quyền của địch, thu thuế, văn bằng, đồng tiền, giấy thu thuế v. v. (sở địa bạ và sổ đinh giao cho Ủy ban nhân dân giữ).

- 2) Tiêu diệt Việt gian.
- 3) Lập chính quyền nhân dân, thi hành mười chính sách Việt-minh.
- 4) Đành trả sở cho Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam. Ủy ban ấy lập bộ máy cai trị mới, (Chính phủ trung ương, Ủy ban nhân dân xứ, tỉnh, huyện v. v...) lên cầm quyền, tuyên bố nền độc lập cho nước Việt-nam.
- 5) Cho những tiểu đội võ trang đi tuyên truyền ở những vùng bộ đội không đi qua.
- 6) Chiếm và lợi dụng các cơ quan tuyên truyền của địch, trưng dụng các nhà in, ra-di-ô của tư nhân.
- 7) Tổng động viên dân chúng giữ tinh thần đánh độc lập hoàn toàn và chống lại mọi sự khó khăn.

III. — KINH TẾ

Quyền tiền, vàng bạc thực phải có biên lai.
Quyền và tịch thu lương thực, thóc, gạo, muối.
Quyền và tịch trữ vải.

IV. — GIAO THÔNG LIÊN LẠC

Phải giữ vững liên lạc với cơ quan chỉ huy.
Chiếm các cơ quan giao thông liên lạc của địch (ô-tô, xe lửa, giấy thép). Lập trạm ra-di-ô.

V. — CƠ QUAN LÃNH ĐẠO

Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam (tức là Chính phủ trung ương lâm thời).

Ủy ban khởi nghĩa : toàn quyền hành động.

Ủy ban hành động các xứ và các địa phương.

ỦY BAN KHỞI NGHĨA

MỆNH LỆNH KHỎI NGHĨA

CỦA ỦY BAN CHỈ HUY LÂM THỜI

KHU GIẢI PHÓNG

Các đội trưởng, chính trị viên và đội viên
giải phóng quân!

Các đội tự vệ, các Ủy ban nhân dân và
toàn thể dân chúng!

Ngày 11 tháng 8 năm 1945, giặc Nhật đã hoàn toàn
tan rã và đã xin đầu hàng quân Đồng minh. Cuộc hội nghị
Nga, Anh, Mỹ họp ở Mạc-tư-khoa đã chuẩn y việc đầu
hàng của Nhật. Thế là cuộc chiến tranh Thái-bình-dương
sắp kết liễu.

Giờ phút khởi nghĩa đã tới, cuộc chiến đấu chung đã
đến lúc quyết liệt, các đồng chí hãy bình tĩnh và kiên
quyết thi hành những chỉ thị dưới đây:

1) Huy động bộ đội đánh vào các đô thị, nếu đủ
điều kiện thắng lợi.

2) Bố trí đánh chặn những bộ đội rút lui của địch.

3) Trước lúc hành động nên gửi tới hậu thư cho
quân đội Nhật và lính Bảo an. Họ không hàng
hãy tiêu diệt.

4) Đối với quân đội Nhật đã hàng theo ta, phải đối
đãi cho hết sức tử tế, một phần lớn cho vào tập trung
định, còn một phần có thể tuyên truyền cho họ, rồi tung
họ về các bộ đội Nhật ở các nơi để gây ảnh hưởng.

Binh lính người Việt thì tha cho về sau khi tuyên truyền.

CHẬT XIỀNG

5.) Khi đánh được một trận thì lập tức bổ sung bộ đội với số vũ khí thu được, trừ khi có bộ đội đặc biệt, còn thì 1 phần 3 đội lùi lại ở địa phương, 2 phần 3 chuẩn bị sẵn sàng kéo đi nơi khác cần chiến đấu hay chiếm đóng.

6.) Sau khi chiếm các đô thị, tất cả những quân nhu, lương thực không cần dùng đến ngay thì lập tức đưa vào căn cứ của ta cất giữ.

7.) Trong giờ phút này sự liên lạc cần giữ cho chặt, bộ đội bao giờ cũng phải liên lạc với đại bản doanh, có tình hình mới phải lập tức báo cáo.

8.) Các ủy ban nhân dân và toàn thể dân chúng phải hết lòng hết sức phối hợp với bộ đội. Toàn thể quân và dân phải chuẩn bị cho đủ tinh thần để tiếp tục cuộc tranh đấu vì quyền hoàn toàn độc lập cho đất nước.

9.) Đối với bọn Pháp Đờ-gôn thì cứ theo thông cáo cũ, còn đối với người ngoại quốc khác sẽ có chỉ thị riêng.

10.) Lúc này là lúc quân sự hành động, kỷ luật phải rất nghiêm.

Hỡi các đồng chí!

Để bảo đảm sự thành công của cuộc khởi nghĩa, các đồng chí hãy thi hành mệnh lệnh này cho nhanh chóng, kiên quyết, anh dũng, thận trọng.

— Tiêu diệt phát xít Nhật!

— Việt-nam hoàn toàn độc lập!

— Việt-nam Giải phóng quân muôn năm!

— Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam muôn năm!

Ngày 12 tháng 8 năm 1945

ỦY BAN CHỈ HUY LÂM THỜI

KHU GIẢI PHÓNG

TÔI HẬU THƯ
CỦA QUÂN GIẢI PHÓNG VIỆT-NAM

GỬI CHO QUÂN ĐỘI NHẬT BẢN Ở ĐÔNG-DƯƠNG

Các bạn quân quan và binh sĩ Nhật-bản!

Chính phủ Nhật đã đầu hàng Đồng minh. Quân đội Nhật đã lần lượt bị tước khí giới ở khắp các mặt trận. Trước khi quân Đồng minh kéo vào Đông-dương, các bạn hãy nhanh chóng gia nhập Đội quân giải phóng Việt-nam. Như vậy, các bạn không những sẽ được an toàn tính mạng, mà còn giúp một phần vào công cuộc giải phóng của dân tộc Việt-nam.

Giờ phút cuối cùng định đoạt số phận của các bạn đã đến ! Các bạn chờ trả trả. Trả trả sẽ không có lợi cho các bạn. Chúng tôi đòi trả trả lời của các bạn đến. giờ (1)

QUÂN GIẢI PHÓNG VIỆT-NAM

(VIỆT-NINH) 107 —

— lý ban hành để giải phóng Việt-Nam trước tiên —

~~7491 1991 2 1991 91 1991~~

(1) Quân ~~lính~~ ^{lính} ~~thông~~ đánh ~~đàn~~ ^{đàn} ~~đàn~~, tùy theo giờ ở đó
nó diễn vào ~~trước~~ ^{trước} ~~khí~~ ^{gây} cho quân đội Nhật.

CHÀO XÌ LÔNG

truyền thanh, hô hào nhân dân nổi dậy trong cuộc tổng khởi nghĩa sắp tới để dành lại quyền độc lập cho Tổ quốc, thành lập một nước Việt-nam dân chủ cộng hòa. Tiếp đến hai phụ nữ, hô hào toàn thể phụ nữ Việt-nam hãy gia nhập mau mau đoàn thể Việt-minh đang cùng các giới đồng bào mưu độc lập, tự do, hạnh phúc cho nước nhà. Hưởng ứng các diễn giả, dân chúng nhiệt liệt hoan hô những khẩu hiệu của Việt-minh, đoàn mọi người xếp hàng có trật tự và đi theo cờ Việt-minh qua các phố. Tiếng hô ủng hộ Việt-minh liên tiếp nhau ran lên, từ đầu đến cuối đoàn biểu tình, lẫn với tiếng hoan hô của những người đứng hai bên đường. Đi đến vườn hoa hàng Đậu, trời dương quang dằng bỗng đổ mưa như trút nước, tuy vậy vẫn không một ai bỏ hàng ngũ quay về, trái lại số người vẫn mỗi lúc một đông thêm. Người ta nhận thấy đi sau những lá cờ đỏ sao vàng ngoài đại xung phong của Việt-minh ra, còn có ngót một trăm anh em Bảo an binh bỗng súng đi kèm. Cuộc biểu tình kéo dài đến 9 giờ tối mới giải tán. Trước khi giải tán ở ga xe điện Bờ hồ anh em Bảo an binh và các đồng bào dự cuộc biểu tình đứng lại 5 phút kính cẩn trước lá cờ Việt-minh và hô khẩu hiệu Việt-nam độc lập muôn năm!

VIỆT - MINH

Đồng bào Việt-nam!

Nhật đã hàng không điều kiện! Nhật Hoàng đã ra lệnh hạ khí giới ở khắp mọi nơi. Như vậy Nhật đã hoàn toàn thất bại, chỉ mong sửa soạn về nước.

CHẬT XIỀNG

Trong khi đó thì bọn Pháp lại lăm le cố điều đình để lấy lại quyền thống trị ở đất nước này. Đờ-gôn (De Gaulle) cố vận động Đồng minh đưa Đắc-giang-li-ơ (D'Argenlieu) sang làm toàn quyền Đông-dương. Trước tình thế nghiêm trọng đó, chính phủ Trần-trọng-Kim hoàn toàn bất lực, lại yêu cầu yên lặng và chờ đợi lệnh của những viên thủ lĩnh lừng khừng nhu nhược.

Trước nguy cơ đó, chỉ có cuộc cách mạng loạn thế dân chúng mới đủ lực lượng để yêu cầu quân đội Nhật-bản rút lui khỏi đất Việt-nam, để tập trung bọn Pháp vào một khu, để đối phó với những cuồng vọng còn lăm le trở lại đất nước này.

Đồng bào Việt-nam, ai còn hoang mang hãy mau tỉnh ngộ.

Hàng ngũ Việt-minh sẵn sàng chờ đón các bạn.

Hỡi toàn thể quốc dân, giờ này Tổng bộ Việt-minh hạ lệnh tổng khởi nghĩa. Giờ này dân quân khắp đất Việt-nam nổi dậy.

Đồng bào Việt-nam hãy mau đoàn kết thành một khối duy nhất. Nền độc lập của Tổ quốc chúng ta, quyền tự do của dân tộc ta chỉ có thể xây dựng trên xương máu chúng ta. Chúng ta phải hành động cấp tốc.

Chúng ta phải cầm khí giới nổi dậy. Bắt bọn Pháp tập trung vào một nơi; yêu cầu quân đội Nhật bản rút khỏi Đông-dương; ủng hộ phong trào cách mạng.

Giờ này đồng bào hãy cùng chúng tôi hô to:

Việt-nam độc lập!

Việt-minh vạn tuế!

Ban xung phong của Dân
chủ đảng trong Việt-minh.

HIỆU TRIỆU

CỦA ĐẠI BIỂU VIỆT-MINH

ĐỌC TRƯỚC 20 VẠN ĐỒNG BÀO

HÀ NỘI NGÀY 19-8-1945

Được tin Nhật sắp đầu hàng Đồng minh quân chúng nhân dân toàn quốc phấn khởi, náo nức, sôi máu, nhăm nhăm chờ lệnh Việt-minh, xông tới giết giặc. Nhưng nơi, tuy chưa nhận được lệnh đầu hàng khởi nghĩa, nhưng các đồng chí địa phương căn cứ vào bản chỉ thị « Nhật, Phóng bắn, nhậu và hạnh động của chúng ta » cũng lĩnh đạo dân quân tự động đánh các đồn lẻ, các phủ huyện, đánh chính quyền trong thành phố (ví dụ Hà Tĩnh nổi dậy ngày 11, Quảng-ngãi 13, v.v...). Lệnh khởi nghĩa đến chỉ đây thêm phong trào lên tới và phổ cập.

Từ 15 đến 25-8-45, thực là toàn dân nổi dậy. Cả nước Việt nam là một rừng cờ đỏ sao vàng. Biểu tình, biểu tình dân quốc. Đánh du kích, hạ đồn, chiếm đóng các dinh thự ở các thành phố. Hành động mau lẹ và động đảo của quân dân khởi nghĩa đã làm tê liệt hẳn bọn Việt gian và khiến bọn quân phiệt Nhật

CHẬT TIỀNG

cũng phải kiêu nề. Ở các nơi như Quảng-ngãi, Thái-
nguyên, Bắc ninh, Hà-dông, Đông-anh (Phước-yên), v.v...
quan cách mạng hẳn nhận với Nhật kịch liệt. Còn
nhiều nơi khác, Nhật giữ thái độ trung lập mặc cho
ta tổ chức chính quyền nhân dân.

Ở Hà-nội, những cuộc biểu tình ngày 17 và 18 đã
động viên nhanh chóng quần chúng nhân dân lên mặt
trần khởi nghĩa. Anh em Bảo an binh và cảnh binh
cũng ngã theo cách mạng; một số vũ khí súng đạn tự vệ
cho quần chúng làm biểu tình.

Đến 10 giờ sáng hôm 19-8-45, hàng vạn nhân dân do
cán bộ Việt-minh lãnh đạo, đã xông vào chiếm Bắc
phủ.

Hôm ấy, trước 20 vạn đồng bào Hà-nội biểu tình
trong một bầu không khí nhiệt liệt cách mạng, đại
biểu Việt-minh đã đọc lời hiệu triệu dưới đây. Và
ngày hôm sau Ủy ban nhân dân cách mạng thành lập
ở Bắc-bộ.

Thưa quốc dân đồng bào!

Nhân danh Việt-minh, từ trên diễn đàn này, chúng
tôi gửi lời chào của quốc thân ái toàn thể đồng bào
đã đến dự cuộc biểu tình ngày hôm nay một cách nhiệt
liệt và đông đảo. Sự tham gia hăng hái ấy là một dấu
hiệu rất lạc quan, chứng tỏ lòng nhiệt thành yêu nước
của các bạn và sự tin nhiệm chân thành mà các bạn đã
đặt vào Việt-minh. Đó là một khích lệ vô cùng cảm
động. Khiến trong giờ phút nghiêm trọng này, qua những
cuộc khởi nghĩa vũ trang bùng nổ khắp xứ, tất cả
những chiến sĩ của quốc gia đều thêm phấn khởi không

CHẬT XIỀNG

lúc nào lại tìm trường ở sự thành công bằng lúc này. Nhưng trách nhiệm cũng vì thế mà thêm nặng nề và chúng tôi xin nhận trách nhiệm nặng nề đó.

Trong lúc quân đội Nhật, theo lệnh của Nhật Hoàng, đã bãi chiến khắp các mặt trận, và bọn đế quốc Pháp nuôi cuồng vọng khôi phục chủ quyền ở Đông-dương đang ngóc đầu lăm le hoạt động, chúng ta cần phải có một thái độ thật rõ rệt, thật đường hoàng, thật cương quyết !

Đối với quân Nhật, chúng ta sẽ rất ôn hòa tránh tất cả những sự xô sát vô ích, bất lợi cho cả đôi bên, đồng thời chúng ta có thể dùng ngoại giao làm cho Nhật hiểu rõ tình thế, tán thành cách mạng Việt-nam và trao khí giới cho ta.

Đối với bọn Pháp có dã tâm khôi phục chủ quyền ở Đông-dương, chúng ta phải cương quyết đối phó, và nếu cần, phải quyết chiến, chống những cuộc xâm lăng của chúng cũng như của tất cả các đế quốc khác.

Nhưng muốn được như thế điều cần nhất lúc này là chúng ta phải thành lập ngay một Chính phủ cộng hòa dân chủ Việt-nam trong đó dân chúng được tham dự chính quyền để tự định đoạt số phận của mình.

Chính phủ nhân dân cách mạng Việt-nam ấy sẽ ban bố những quyền tự do cho toàn thể quốc dân, sẽ cải thiện sinh hoạt vật chất và tinh thần cho dân chúng và đồng thời tổng động viên lực lượng toàn quốc để bảo vệ và củng cố nền độc lập chân chính của nước nhà. Chỉ có Chính phủ nhân dân cách mạng mới đủ uy tín và năng lực thực hiện nguyện vọng tha

CHẬT XIÊNG

thiết chung của toàn thể dân tộc ta là Độc lập, Tự do và Hạnh phúc. Chỉ có Chính phủ nhân dân cách mạng mới đủ uy tín và năng lực để lãnh đạo dân tộc ta đến một tương lai rạng rỡ, xứng đáng với quá khứ oanh liệt còn ghi chép trong Quốc sử.

Hỡi quốc dân đồng bào !

Hãy tự tin, tự cường, hãy tỏ cho thế giới biết đến sức sống dồi dào, đến ý chí chiến đấu cường liệt của dân tộc Việt-nam luôn luôn vươn tới một cảnh đời phóng khoáng và độc lập. Hãy cùng chúng tôi hô to những khẩu hiệu này :

— Đánh đổ mọi lực lượng xâm phạm đến nền độc lập Việt-nam !

— Đả đảo bọn Pháp muốn khôi phục chủ quyền ở Đông-dương !

Đánh đổ chính phủ bù nhia Trần-trọng-Kim, Phan-kế-Toại !

— Thành lập Chính phủ cộng hòa dân chủ Việt-nam ;

— Việt-nam hoàn toàn độc lập !

— Cách mạng giải phóng thành công muôn năm !

NƯỚC VIỆT-NAM

MỚI RA ĐỜI

LỜI TUYÊN CÁO QUỐC DÂN CỦA CHÍNH PHỦ LÂM THỜI

Sau khi dân tộc được chính quyền, Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam vừa cải tổ, thân nạp thêm một số nhân sĩ vô đảng vô phái vào và rút bớt người của Việt-minh ra, để thành lập Chính phủ lâm thời có tính chất toàn dân đoàn kết.

Bản Tuyên cáo này phát ra khi Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam vừa cải tổ. Một tang chứng tỏ rõ Việt-minh không dành chính quyền cho riêng mình. Việt-minh lĩnh đạo nhân dân dành chính quyền cho nhân dân. Sau khi chính quyền vào tay nhân dân rồi, Việt-minh vui vẻ mời những bậc ái quốc, những người thật tâm yêu nước cùng mình gánh việc nước. Thái độ chân chính của Việt-minh đã được đồng bào nhiệt liệt tán thưởng. Nó đã giúp một phần lớn cho Mặt trận dân tộc thống nhất dành quyền độc lập ngày một rộng rãi và vững vàng thêm.

Hội quốc dân đồng bào !

Toàn quốc đại biểu đại hội, họp ngày 10-17 tháng tám năm 1945 đã cử ra Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam tức là Chính phủ nhân dân tạm thời Việt-nam để lãnh đạo nhân dân tranh đấu giành quyền độc lập.

Sau ngày lịch sử 19 tháng 8 năm 1945, chính quyền toàn quốc đã vào trong tay Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam. Toàn dân tộc đức thành một khối, ủng hộ chính quyền mới. Thế lòng dân, nhà vua cũng vui lòng thoái vị, nhường quyền cho Chính phủ nhân dân lâm thời.

Phong trào cứu quốc cao vọt. Các tầng lớp nhân dân sôi nổi một bầu nhiệt huyết. Ai nấy đều sẵn sàng đáp lại lời kêu gọi của Chính phủ nhân dân lâm thời, sẵn sàng đứng dậy chống ngoại xâm, phá âm mưu khôi phục nền thống trị của Pháp.

Nhiệm vụ của Ủy ban dân tộc giải phóng Việt-nam hết sức nặng nề. Ủy ban dân tộc giải phóng đã quyết định tư cách tổ, mời thêm một số nhân sĩ tham gia Chính phủ đang cùng nhau gánh vác nhiệm vụ nặng nề mà quốc dân đã giao phó cho.

Chính phủ lâm thời không phải là Chính phủ riêng của mặt trận Việt-nam Độc lập Đồng minh (Việt-Minh) như có người đã lầm tưởng. Cũng không phải là một Chính phủ chỉ bao gồm đại biểu của các chính đảng.

Nó thật là một Chính phủ quốc gia thống nhất, giữ trọng trách là chỉ đạo cho toàn thể, đợi ngày triệu tập được quốc hội để cử ra một Chính phủ dân chủ cộng hòa chính thức.

Hỡi quốc dân đồng bào!

Vạn mệnh ngàn năm của dân tộc ta đang quyết định trong lúc này đây. Toàn thể quốc dân hãy khép chặt hàng ngũ, đứng dưới lá quốc kỳ, làm hậu thuẫn cho Chính phủ lâm thời, đang nắm chắc tự do độc lập, cải tạo Tổ quốc bấy nhiêu lâu đã bị bọn giặc nước tàn phá.

Cuộc tranh đấu cho « độc lập, tự do, hạnh phúc » của dân tộc đang tiếp tục, bước đường giải phóng dân tộc còn nhiều chông gai, hiểm trở. Quốc dân hãy sẵn sàng nghe hiệu lệnh của Chính phủ, hy sinh phần đầu để bảo vệ nền độc lập hoàn toàn.

Khẩu hiệu của chúng ta lúc này là :

Toàn dân đoàn kết!

Tranh thủ hoàn toàn độc lập

Một dân tộc đã có những trang lịch sử oanh liệt, phải được quyền sống chính đáng. Một dân tộc đã góp một phần xương máu vào cuộc chiến tranh chống phát xít xâm lược trong mấy năm nay, phải được độc lập, tự do.

Đoàn kết phần đầu, nhất định chúng ta sẽ thành công.

27 - 8 - 1945

Chính phủ lâm thời nước Việt - nam
và chính cộng hòa

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

Ngày 30 tháng 8, Hồ chủ tịch từ Khu giải phóng về tới Hà Nội. Vài hôm sau (2-9-1945), trước nửa triệu đồng bào họp mít-tinh ở vườn hoa Ba-dinh, Cụ đọc bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Cộng hòa dân Chủ Việt-nam với quốc dân và thế giới.

Lần đầu tiên vị lãnh tụ cả nước đều mong đợi ấy chính thức ra mắt quốc dân.

Công chúng cảm động biết bao khi thấy Người nhân từ, giản dị như một vị cha già sau bao năm bôn ba, chạt vạt để mưu sống cho một đàn con, nay mới về với gia đình trong bầu không khí tung bừng những vầng đóm một màu thương cảm.

Song công chúng cũng vô cùng phấn khởi khi nghe thấy thốt ở miệng Người ra những lời danh thép kết tội bọn thực dân Pháp một cách đích đáng, và tuyên bố cái ý chí mãnh liệt của cả một dân tộc quyết dành lấy độc lập, tự do.

« Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc ».

Lời bất hủ ấy ở trong bản *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là : tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng ; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do.*

Bản *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của cách mạng Pháp năm 1789 cũng nói :

« Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi ».

Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được.

Thế mà hơn 80 năm nay, bọn thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến cướp đất nước ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa.

Về chính trị, chúng tuyệt đối không cho dân ta một chút tự do dân chủ nào.

Chúng thi hành những Pháp luật dã man. Chúng lập ba chế độ khác nhau ở Trung, Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất nước nhà của ta, để ngăn cản dân ta đoàn kết.

Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu.

Chúng ràng buộc dư luận, thi hành chính sách ngu dân.

Chúng dùng thuốc phiện, rượu cồn, để làm cho nòi giống ta suy nhược.

Về kinh tế, chúng bóc lột dân ta đến tận xương tủy, khiến cho dân ta nghèo nàn thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều.

Chúng cướp không ruộng đất, rừng mỏ, nguyên liệu.

Chúng giữ độc quyền in giấy bạc, xuất cảng và nhập cảng.

Chúng đặt ra hàng trăm thứ thuế vô lý, làm cho dân ta, nhất là dân cây và dân buôn, trở nên bần cùng.

Chúng không cho các nhà tư sản ta được giàu lên.

Chúng bóc lột công nhân ta một cách vô cùng tàn nhẫn.

Mùa thu năm 1940, phát xít Nhật đến xâm lăng Đông dương để mở thêm căn cứ đánh Đồng minh, thì bọn thực dân Pháp quỳ gối đầu hàng, mở cửa nước ta rước Nhật. Từ đó dân ta chịu hai tầng xiềng xích : Pháp và Nhật. Từ đó dân ta càng cực khổ, nghèo nàn. Kết quả là cuối năm ngoái sang đầu năm nay, từ Quảng-trị đến Bắc-kỳ, hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói.

Ngày 9 tháng 3 năm nay, Nhật tước khí giới của quân đội Pháp. Bọn thực dân Pháp hoặc bỏ chạy, hoặc đầu hàng. Thế là chẳng những chúng không « bảo hộ » được ta, trái lại, trong 5 năm, chúng đã bán nước ta hai lần cho Nhật.

Trước ngày 9 tháng 3, biết bao lần Việt-minh đã kêu gọi người Pháp liên minh để chống Nhật. Bọn thực dân Pháp đã không đáp ứng, lại thẳng tay khủng bố Việt-minh hơn trước.

Thậm chí đến khi thua chạy, chúng còn nhẫn tâm giết nốt số đồng tù chính trị ở Yên-báy và Cao-bằng.

Tuy vậy, đối với người Pháp, đồng bào ta vẫn giữ một thái độ khoan hồng và nhân đạo. Sau cuộc biến động ngày 9 tháng 3, Việt-minh đã giúp cho nhiều người Pháp chạy qua biên thùy, lại cứu cho người Pháp ra khỏi nhà giam Nhật, và bảo vệ tính mạng và tài sản cho họ.

Sự thực là từ mùa thu năm 1940, nước ta đã thành thuộc địa của Nhật, chứ không phải thuộc địa của Pháp nữa. Khi Nhật hàng Đồng minh thì nhân dân cả nước ta đã nổi dậy đánh chính quyền, lập nên nước Việt-Nam Cộng Hòa Dân Chủ.

Sự thực là dân ta đã lấy lại nước Việt-Nam từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp.

Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo-Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây nên nước Việt-Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ dân chủ cộng hòa.

Bởi thế cho nên chúng tôi Lâm thời Chính phủ của nước Việt-Nam mới đại biểu cho toàn dân Việt-Nam, tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã ký về nước Việt-Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt-Nam.

Toàn dân Việt-Nam, trên dưới một lòng quyết liệt chống lại âm mưu của bọn thực dân Pháp.

Chúng tôi tin rằng các nước Đồng minh đã công nhận những nguyên tắc dân tộc bình đẳng ở các hội nghị Tê-hê-răng và Cựu-kim-sơn, quyết không thể không nhận quyền độc lập của dân Việt-Nam.

Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do ! Dân tộc đó phải được độc lập !

Vì những lẽ trên, chúng tôi — Chính phủ Lâm thời của nước Việt-nam Dân chủ Cộng hòa — trình trọng tuyên bố với thế giới rằng :

Nước Việt-nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân tộc Việt-nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy.

Hồ - chí - Minh, Trần-hưng-Liệu,

Võ-nguyên-Giáp, Chu-văn-Tấn,

Dương-dức-Hiến, Nguyễn-văn-Tổ,

Nguyễn-mạnh-Hà, Cà-huy-Cận,

Phạm-ngọc-Thạch, Nguyễn-văn-Xuân,

Vũ-trọng-Khánh Phạm-văn-Đồng,

Đào-trọng-Kim, Vũ-dình-Hòe,

Lê-văn-Hiến.

Đời sống giới trẻ Việt Nam hiện nay như thế nào
và đời sống giới trẻ Việt Nam như thế nào

Chứng tỏ là nước Đông Minh đã công
nhận chúng ta là một quốc gia độc lập
và không phụ thuộc vào bất kỳ quốc gia
nào khác.

phải sẵn sàng để giải quyết mọi vấn đề phát sinh.
Đó là một công việc rất nặng nề, đòi hỏi sự kiên trì và
sự nỗ lực không ngừng của mỗi người dân Việt Nam.
Chúng ta phải luôn luôn sẵn sàng để đón nhận mọi thử
thách và sẵn sàng để hy sinh vì lợi ích chung của dân tộc.

ĐỀ TÀI: Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp

TÔNG BỒ VIỆT-MINH

QUỐC DÂN HÒ HÀO QUỐC DÂN TRONG

1991-1992

NGÀY ĐỘC LẬP: 28/07/1975

ខ្ញុំសូម ជូន ដំណឹង ដល់ អ្នក ទាំងអស់ អំពី ការ ប្រកាស ដូច ខាង ក្រោម ៖

Việc đánh giá đại thể lịch sử của nó. Thứ

Nâng đáng với vai trò lãnh đạo của nó, Tổng bộ

nhân viên, sao kê danh được chính quyền, không

... tư mẫn, không say sưa mù, quáng trong sự thắng lợi

Đó là một trở ngại mà báo trước mưu mô của thực dân Pháp

muốn trở lại áp bức dân ta và kêu gọi đồng bào

...tính táo, đoàn kết chặt chẽ, chuẩn bị phá tan «kế

hoạch năm lược đã mang của chúng ».

Ông Nguyễn-lương-Bằng, thay mặt Tổng bộ, hô hào quốc dân đồng bào đoàn kết, phấn đấu ủng hộ Chính phủ, củng cố nền cộng hòa dân chủ Việt-nam.

CHẠT XIÊNG

Chưa bao giờ ông tôi thấy một người nào lại có thể sống một đời như ông tôi. Ông tôi là một người sống một đời như ông tôi.

Hỡi quốc dân đồng bào !

Dưới quyền lãnh đạo của VIỆT-MINH, ngày 19 tháng 8 năm 1945, toàn dân ta đã nổi dậy đánh quyền độc lập.

Hiện nay chính quyền đã ở trong tay chúng ta.

Theo lòng dân, Chính phủ Lâm thời đã lên cầm quyền chính. Nhà vua cũng đã vui lòng thoái vị, nhường quyền cho chính phủ mới.

Nước Việt-nam dân chủ cộng hòa đã thành lập. Bao nhiêu xiềng xích vừa được cởi bỏ. Toàn quốc đồng bào đang sống những ngày tung bừng vui sướng, những ngày tự do đầu tiên từ khi Pháp chiếm nước ta.

Sử dụng quyền độc lập của chúng ta hãy còn đang mong manh lắm. Đánh chính quyền là một việc khó.

Nhưng giữ vững chính quyền lại càng khó hơn. Toàn quốc đồng bào hãy đoàn kết chặt chẽ, sẵn sàng phấn đấu, chống mọi mưu mô xâm lược.

Lúc này ai là người yêu nước cũng có thể phụng sự Tổ quốc được hết. Người có tiền giúp tiền, kẻ có sức giúp sức, người có tài trí giúp tài trí. Tất cả phải góp vào một hòn đá, một viên gạch, đang xây dựng lâu dài dân tộc độc lập Việt-nam.

VIỆT-MINH, suốt mấy năm nay, kiên quyết phấn đấu, chịu bao sự hy sinh, đau đớn mới có ngày này. Các chiến sĩ VIỆT-MINH thắng lợi không kiêu, thất bại không nản. Ngày nay chính quyền đã thành lập, VIỆT-MINH không cho thế là đủ. VIỆT-MINH biết rằng nước Việt-nam dân chủ cộng hòa chúng ta tất còn gặp nhiều

khó khăn nguy hiểm, còn phải đối phó với mưu mô của Pháp chực khôi phục lại nền thống trị, cũng như phải ngăn ngừa mọi trở lực ngăn cản bước đường tiến của chúng ta.

Bởi vậy, Tổng bộ VIỆT-MINH quyết lĩnh đạo đồng bảo san phẳng mọi trở lực đang giữ vững quyền độc lập.

Các giới đồng bào, các đoàn thể yêu nước hãy đoàn kết chặt chẽ.

Lúc bình thường cũng như khi nguy biến, nhất định không chia rẽ, phải tỏ cho thế giới biết rằng: dân tộc Việt-nam ta đã thống nhất danh quyền độc lập thì cũng luôn luôn thống nhất liêm khiết giữ vững quyền độc lập ấy.

Không nên ỷ lại vào ai hết. Tự do, hạnh phúc của dân ta phải tự dân ta vun trồng lấy.

Chúng ta phải một lòng ủng hộ Chính phủ Lâm thời, một lòng tuân theo mệnh lệnh của Chính phủ.

Giặc Pháp ngấp nghé trở lại Đông-dương dè dặt, cuời cợt ta một lần nữa, Ta phải chuẩn bị đánh tan kế hoạch xâm lược dã man của chúng. Phải gạt phăng mọi mưu mô lừa phỉnh, hứa hẹn của Pháp, Phải tiêu diệt đến tận gốc chế độ Pháp thực dân.

Khẩu hiệu của chúng ta lúc này là: đoàn kết, phấn đấu, củng cố nền độc lập.

— Việt-nam giải phóng muôn năm !

— Chính phủ dân chủ cộng hoà Việt - nam muôn năm !

TUYÊN CÁO QUỐC DÂN

Cáo trào khởi nghĩa dâng lên. Ngai vàng lự xuống.
Ông Nguyễn Vĩnh-Thụy, một ông vua cuối cùng của
Triều Nguyễn, đã cảm thông với quốc dân một cách
rất man, mẫn trong giờ phút thiêng liêng của Tổ
quốc, giờ phút chât xiềng...

Ông nói một câu thăm thía mà chúng ta luôn luôn
ghi nhớ :

— **Tôi thả dân, dân một nước tự do còn hơn
lắm vua một nước nô lệ !**

Rồi ông vui lòng thoái vị, rời Thuận-hóa ra Hà-nội
lắm cổ vắn cho Chính phủ lâm thời.

Sự hy sinh rất đáng cảm phục của ông đã làm
gương cho nhiều người khác và đã khiến cho các
hạng quân thù phải thất vọng.

Lời Tuyên cáo quốc dân dưới đây của ông Nguyễn
Vĩnh-Thụy là một dấu hiệu thắng lợi vẻ vang của chế
độ dân chủ và cũng là một bản án nghiêm khắc kết
tội bọn Pháp thực dân.

Hạnh phúc của dân Việt-nam, Độc lập của nước Việt-nam, muốn đạt mục đích ấy Trăm đã tuyên bố Trăm sẵn lòng hy sinh hết thảy cả mọi phương diện và cũng vì mục đích ấy nên Trăm muốn sự hy sinh của Trăm phải có bổ ích cho Tổ-quốc.

Xét thấy điều bổ ích nhất cho Tổ quốc lúc này là sự đoàn kết toàn thể quốc dân, Trăm đã tuyên bố ngày 22 tháng 8 vừa rồi trong giờ phút nghiêm trọng này, đoàn kết là sống chia rẽ là chết.

Nay thấy nguyện vọng dân chủ của quốc dân Bắc-bộ lên quá cao, nếu Trăm cứ ngồi yên mà đợi Quốc hội thì không thể nào tránh khỏi nạn Nam-Bắc phân tranh đã thống khổ cho quốc dân lại thuận tiện cho người ngoài lợi dụng, cho nên mặc dầu Trăm hết sức đau đớn nghĩ đến công lao liệt thánh vào sinh ra từ gần bốn trăm năm, mở mang giang sơn đất nước từ Thuận-hóa tới Hà-liên, mặc dầu Trăm hết sức bùi ngùi cho nỗi làm vua trong hai mươi năm trời, mới gần gũi quốc dân được mấy tháng, chưa làm việc gì ích lợi cho quốc dân như lòng Trăm muốn. Trăm cũng quả quyết thoái vị để nhường quyền điều khiển quốc dân lại cho một Chính phủ dân chủ cộng hoà.

Trong khi trao quyền cho Chính phủ mới, Trăm chỉ mong ước có ba điều này:

Điều thứ nhất . — Đối với tôn miếu và lăng tẩm các liệt thánh, Chính phủ mới nên xử trí thế nào cho có sự thờ.

Điều thứ hai . — Đối với các đảng phái đã từng phần

đấu cho nền độc lập quốc gia nhưng không đi sát theo phong trào dân chúng, Trẫm mong Chính phủ mới sẽ lấy sự ôn hoà xử trí để những phần tử ấy có thể giúp vào việc kiến thiết quốc gia và tỏ rằng Chính phủ dân chủ cộng hòa nước ta đã xây lập ở trên sự đoàn kết của toàn thể quốc dân.

Điều thứ ba . - Đối với quốc dân, Trẫm xin hết thảy tất cả các giai cấp, các đảng phái cho đến các người Hoàng gia cũng vậy, nên hợp nhất mà ủng hộ triệt để Chính phủ dân chủ, giữ lấy nền độc lập của nước, chứ đừng vì lòng quyến luyến Trẫm và Hoàng gia mà sinh ra chia rẽ. Còn về phần riêng Trẫm trong hai mươi năm ngai vàng bệ ngọc đã biết bao ngậm đắng nuốt cay !

Từ nay Trẫm lấy làm vui được làm dân tự do của nước độc lập, chứ Trẫm nhất quyết không để cho ai lợi dụng danh nghĩa của Trẫm hay của Hoàng gia mà lung lạc quốc dân nữa.

Việt-nam độc lập muôn năm !

Dân chủ cộng hòa muôn năm !

28 - 8 - 1945

NGUYỄN VINH-THỤY.

TIẾN QUÂN GA

TIỀN QUÂN CA

I

Đoàn quân Việt-Nam đi, chung lòng cứu quốc,
Bước chân dồn vang trên đường gập ghềnh xa
Cờ in máu chiến thắng mang hồn nước,
Súng ngoài xa chen khúc quân hành ca,
Đường vinh quang xây sắc quân thù,
Thăng gian lao đoàn Việt lập chiến khu,
Thề phan thây uống máu quân thù,
Tiến mau ra sa trường,
Tiến lên! Cùng thiết lòn,
Trí trãi là đây nơi ước nguyện.

II

Đoàn quân Việt - Nam đi sao vàng phấp phới,
Giắt giồng nôi quế hương qua nơi lăm than,
Cùng chung sức kiến thiết xây đời mới,
Đứng đều lên gông xích ta đập tan,
Dù thấy tan xương nát không sờn,
Gắng hy sinh đời ta tươi thắm hơn,
Từ bao lâu ta nuốt căm hờn,
Vỗ trang dấy lên đường,
Hỡi ai! lòng chớ quên,
Bắc-Sơn cùng Đô-Lương, Thái-Nguyên.

MỤC LỤC

Trang

Lời nói dẫn 5

Tựa 70

I — PHÁT ĐỘNG CAO TRÀO KHÁNG NHẬT

1. — Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta 12

2. — Kháng Nhật cứu nước 24

3. — Tiếp nối Tổng khởi nghĩa 27

(Nghị quyết của Hội nghị quân sự cách mạng Bắc-kỳ)

II — THÀNH LẬP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

1. — Việc tổ chức các Ủy ban giải phóng 50

2. — Lập Khu giải phóng 57

(Nghị quyết của hội nghị cán bộ Việt-Minh).

3. — Lời kêu gọi của Ủy ban quân sự cách mạng Bắc-kỳ. 63

III — TỔNG KHỞI NGHĨA

1. — Nghị quyết tháng Tám của toàn quốc hội nghị Đảng cộng sản Đông-dương. 68

2. — Đánh chính quyền toàn quốc và thi hành mười chính sách lớn của Việt - Minh (Nghị quyết của Quốc dân đại hội toàn quốc tháng Tám năm 1945) 73

3. — Thư của nhà đại cách mạng Nguyễn-
ái-Quốc gửi toàn quốc đồng bào. . . . 77
4. — Giờ hành động, giờ quyết liệt. . . . 80
5. — Lời hiệu triệu của Việt - Nam dân
chủ đảng 89
5. — Diễn văn của đại biểu Việt-Minh. . . . 92

IV — NƯỚC VIỆT-NAM MỚI RA ĐỜI

1. — Lời tuyên cáo quốc dân của Chính phủ
lâm thời. 98
2. — Tuyên ngôn độc lập. 101
3. — Diễn văn của Tổng bộ Việt - Minh. . . 106
4. — Tuyên cáo quốc dân (Vĩnh - Thủy) . . . 109

V — TIỀN QUÂN CA

- Lời 114

- MỤC LỤC 115

- ĐÍNH CHÍNH 117

HẾT

ĐÍNH CHÍNH

Trang	Giống	In lầm	Độc là
5	2	... một vtệc trọng đại .	... một việc trọng đại
6	10	... nhà khảo cổ.	... nhà khảo cổ.
6	22	... cuộc ch ến đấu. . .	... cuộc chiến đấu. . .
8	24	... cột vãng.	... cột vàng.
8	25	... ai ngờ vãng chẳng thấy	... ai ngờ vàng chẳng thấy
15	4	2.) Những cơ hội tốt	2.) Nhưng cơ hội tốt.
15	20	... mất, chính quyền thống trị	... mất quyền thống trị
25	24,25	... các bạn thân hảo Hồi quan lại, . . .	... các bậc thân hảo . . Hồi các vị quan lại, . .
39	10	... giữa chiến các	... giữa các chiến . . .
50	23	cầm quyền và lấn át chính quyền bù nhìn của Nhật.	cầm quyền lấn át chính quyền bù nhìn của Nhật và động viên quần chúng nhân dân tiến tới tổng khởi nghĩa.
62	4	VI. — CAC BỘ	VI. — CÁN BỘ
63	8	... cho toàn nbốc. . . .	... cho toàn quốc. . . .
68	12	húng tôi lục đăng dưới đây vài chương trong bản	Chúng tôi lục đăng dưới đây vài chương trong bản
77	1	THƠ CỦA NHÀ	THƯ CỦA NHÀ
86	7	toàn thể dân húng !	toàn thể dân chúng !
87	10	... bộ đội	... bộ đội

CHẬT XIỀNG IN TẠI NHÀ IN
ĐỜI MỚI, 62 PHỐ HÀNG
CÔT — HÀ-NỘI G. N. 16.38
KIỂM DUYỆT SỐ 421
S. T. NGÀY 27-5-1946
